



Chỉ đạo thực hiện

Võ Thanh Bình
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Huỳnh Minh Hải
Phó Trưởng Ban
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Võ Thanh Bình
Huỳnh Minh Hải
Trần Thị Thanh Thảo
Vũ Thị Thúy Nga
Nguyễn Văn Chín
Mai Đức Thượng
Bùi Minh Phụng
Tống Thị Ngọc Quyền
Vũ Thị Hồng Vĩnh

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng
số 5 Trần Nhân Tông, phường Lâm Viên - Đà Lạt,
tỉnh Lâm Đồng.
In 6.000 cuốn, khổ 20 x 28,5 cm
tại Công ty TNHH TM-DV Hải Triều

Giấy phép xuất bản

Số 05/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông tỉnh Lâm Đồng
cấp ngày 26/02/2025.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/2025.



Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 9/2025

1. Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trong tháng 9; trong đó, đặc biệt chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025); khẳng định tầm vóc, ý nghĩa lịch sử và mốc son chói lọi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam); những thắng lợi và thành tựu vĩ đại của đất nước trong tám thập kỷ qua, nhất là sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo; khẳng định đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả đại hội đảng bộ các xã, phường, đặc khu, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; đại hội thi đua yêu nước các cấp, các ngành tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI năm 2025; tiếp tục tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).

3. Tiếp tục tuyên truyền các Chỉ thị của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 08/8/2025 của Ban Bí thư về đối Thẻ đảng viên; Quy định số 339-QĐ/TW, ngày 10/7/2025 của Ban Bí thư về sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

4. Tuyên truyền kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước đến Hàn Quốc của Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam; kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Ai Cập và Angola của Chủ tịch nước Lương Cường và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam.

5. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 8 tháng năm 2025; nhiệm vụ kinh tế - xã hội tháng 9 và những tháng còn lại của năm 2025 theo tinh thần Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 21/7/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng cuối năm 2025.

Thường xuyên tuyên truyền công tác phòng ngừa, ngăn chặn, ứng phó hiệu quả tình hình thiên tai, lũ lụt, sạt lở đất trong mùa mưa; phòng, chống dịch bệnh, các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông; tuyên truyền công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU)...

6. Tuyên truyền kết quả bước đầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; những vấn đề đặt ra và giải pháp trong thời gian tới. Đẩy mạnh tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp để người dân hiểu và ủng hộ; khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến, ý chí quyết tâm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; tham mưu cấp ủy biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm tốt; đồng thời, thiết lập các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị từ cơ sở để kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

7. Tuyên truyền năm học mới 2025 - 2026, khẳng định sự quan tâm, chăm lo của Đảng, Nhà nước đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo; không khí hân hoan, phấn khởi, lạc quan của các thầy cô giáo, học sinh, sinh viên, học viên khi bước vào năm học mới; những tấm gương tiêu biểu trong dạy và học, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, hải đảo...

“SẮP XẾP LẠI GIANG SƠN” - BỆ PHÓNG LỊCH SỬ ĐƯA ĐẤT NƯỚC TIẾN VÀO **KỶ NGUYÊN MỚI**

 **BAN BIÊN TẬP**

Chúng ta đã và đang chứng kiến một quyết định cải cách hành chính có quy mô lớn nhất kể từ đổi mới năm 1986 với niềm tự hào sâu sắc. Một kỷ nguyên vươn mình mạnh mẽ, với một nền tảng thể chế vững chắc và bộ máy tinh gọn, hiệu quả chính thức đã được khởi động từ 01/7/2025.

Việc sáp nhập tỉnh, thành phố và chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 2 cấp không đơn thuần là thu gọn bộ máy, mà là bước đi chiến lược mở ra những “không gian phát triển mới” cho đất nước và đặt nền tảng thể chế để hiện thực hóa khát vọng Việt Nam trở thành quốc gia thu nhập cao vào năm 2045.

Cuộc “sắp xếp lại giang sơn” lần này chính là lời giải, một cuộc cách mạng về tổ chức để khai thông những điểm nghẽn phát triển, khơi dậy tiềm năng các vùng miền và tạo động lực tăng trưởng mới cho đất nước.

Gửi gắm thông điệp tới Nhân dân cả nước tại Lễ công bố Nghị quyết, Quyết định của Trung ương và địa phương về sắp

xếp đơn vị hành chính tại thành phố Hồ Chí Minh sáng 30/6, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Trước thời khắc thiêng liêng và trọng đại của dân tộc - khi chúng ta chính thức đồng loạt vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp tại 34 tỉnh, thành phố trong cả nước - một chỉnh thể hành chính mới của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thay mặt Lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tôi xin gửi tới toàn thể đồng bào, đồng chí lời chúc mừng tốt đẹp nhất; chúc đất nước ta tiếp tục thành công trên con đường đổi mới và phát triển”.

Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định, chuyển từ mô hình 3 cấp sang 2 cấp không chỉ để tinh giản bộ máy mà còn để tăng tốc độ phản ứng chính sách, nâng cao tính minh bạch và khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh” đôi khi xảy ra trong hệ thống cũ. Khi không còn độ trễ do trung gian, các quyết sách từ Trung ương và tỉnh sẽ đến thẳng cơ sở nhanh hơn; đồng thời, tâm tư, nguyện vọng và phản ánh của người dân cũng được chuyển

tới cấp quyết định kịp thời hơn. Chính quyền gần dân hơn đồng nghĩa với hiệu quả quản trị cao hơn, bởi người dân được lắng nghe, được phục vụ nhanh chóng hơn, sát thực hơn.

Theo Tổng Bí thư, việc chính thức đồng loạt vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp tại 34 tỉnh, thành phố trong cả nước là thời khắc thiêng liêng và trọng đại của dân tộc.

Quyết định “sắp xếp lại giang sơn” là bước đi lịch sử có ý nghĩa chiến lược, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của sự nghiệp hoàn thiện bộ máy hành chính nhà nước, hoàn thiện thể chế và tổ chức của hệ thống chính trị đồng bộ, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, hướng tới hoàn thiện một nền hành chính quản trị hiện đại, gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ, để mọi lợi ích thuộc về Nhân dân.

Tổng Bí thư Tô Lâm cho rằng, việc tổ chức lại địa giới hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương mới là yêu cầu khách quan và tất yếu của sự nghiệp phát triển đất nước trong bối cảnh toàn cầu

QUYẾT ĐỊNH "SẮP XẾP LẠI GIANG SƠN" LÀ BƯỚC ĐI LỊCH SỬ CÓ Ý NGHĨA CHIẾN LƯỢC

ĐỒNG CHÍ TÔ LÂM

Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Cộng sản Việt Nam



hóa, chuyển đổi số và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Đây cũng là cơ hội quý báu để chúng ta đổi mới tư duy lãnh đạo, đổi mới phương thức quản lý nhà nước, ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng quản trị quốc gia và tăng cường hiệu quả phục vụ Nhân dân.

Tổng Bí thư kêu gọi toàn thể đồng bào cả nước, các cấp chính quyền, cơ quan, đoàn thể, đội ngũ trí thức, nhà khoa học, doanh nhân, văn nghệ sĩ, chiến sĩ, các giới, các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài nước chung tay xây dựng phát triển đất nước. "Hãy để mỗi ngày làm việc là một ngày kiến tạo. Hãy để mỗi người là một chiến sĩ trên mặt trận đổi mới. Hãy để tinh thần cách mạng tấn công mạnh mẽ, quyết liệt và sáng tạo, thấm đẫm hồn dân tộc trong từng hành động, từng quyết sách và từng bước phát triển đi lên", Tổng Bí thư chia sẻ.

Tổng Bí thư nhấn mạnh đến thời điểm này, đội ngũ chúng

ta đã chinh tể, hàng lối đã ngay ngắn, cả dân tộc cùng hành quân vươn tới tương lai rực rỡ của đất nước, vì hạnh phúc của Nhân dân, vì một Việt Nam phát triển bền vững.

Kết luận hội nghị đánh giá kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các bộ, ngành và sơ kết 1 tháng vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cho biết, bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp bước đầu vận hành ổn định, thông suốt, nền hành chính được chuyển từ quản lý sang phục vụ và kiến tạo phát triển.

Tại Lâm Đồng, từ ngày 01/7, cùng với cả nước, chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động bước đầu đã phát huy hiệu quả trong vận hành và phối hợp giữa các cấp. Tỉnh Lâm Đồng đang tích cực tháo gỡ những nút thắt về hạ tầng và con người để đảm bảo vận hành trơn tru, phục vụ người dân hiệu quả.

Hành trình phía trước chắc chắn sẽ có không ít thách thức. Nhưng khi ý Đảng hợp lòng dân, khi trên dưới một lòng, chúng ta có quyền tin tưởng rằng không có trở ngại nào là không thể vượt qua; cả hệ thống chính trị đang nhìn về một hướng, chung một ý chí vươn tới mục tiêu Việt Nam hùng cường, thịnh vượng vào năm 2045.

Quyết định "sắp xếp lại giang sơn" chính là bệ phóng lịch sử đưa đất nước tiến vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của quản trị hiện đại, sáng tạo, gần dân, vì dân; kỷ nguyên mà mọi thành quả phát triển đều vì hạnh phúc và ấm no của Nhân dân. Như lời kêu gọi của Tổng Bí thư Tô Lâm: Chúng ta - những người con đất Việt, hãy vững tin, đoàn kết, chung sức đồng lòng, cùng tiến bước trên hành trình dựng xây và phát triển đất nước, viết tiếp những kỳ tích mới cho Tổ quốc thân yêu trên hành trình hướng tới tương lai rực rỡ phía trước.

B.B.T



**“ ... Nước Việt Nam có quyền
hưởng tự do và độc lập,
và sự thật đã thành
một nước tự do độc lập ... ”
(Hồ Chí Minh)**

Tuyên ngôn Độc lập - Bản Anh hùng ca bất diệt, được Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng tuyên bố trước quốc dân và thế giới ngày 02/9/1945.

THIỆNG LIỀNG

LỜI BÁC HỒ KÍNH YÊU

 **KHUẤT MINH PHƯƠNG**

Cách đây tròn 80 năm, sau thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng Tháng Tám, ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Từ đây,

Tổ quốc ta được độc lập, Nhân dân ta được hưởng quyền tự do, hạnh phúc.

Dũng dạc, tự hào, hùng khí, Người trình trọng tuyên bố trước quốc dân đồng bào và Nhân dân thế giới: *“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết*

đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Từ mùa thu lịch sử, đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; Nhân dân ta là người làm chủ đất nước, đoàn kết một lòng cùng nhau bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước.

Nói đến Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9 là nói đến một sự kiện mang tầm vóc thời đại, có ý nghĩa sâu sắc đã cổ vũ các dân tộc thuộc địa, Nhân dân bị áp bức, bóc lột trên thế giới vùng lên đấu tranh giành độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội.

80 năm qua, mỗi khi đến dịp Quốc khánh 2/9, mỗi người dân Việt Nam ở trong nước và nước ngoài lại bùng lên những tình cảm thiêng liêng và lòng tự hào dân tộc sâu sắc. Đây cũng là dịp để Nhân dân Việt Nam một lòng hướng về đất nước, tưởng nhớ các Anh hùng liệt sĩ đã anh dũng hy sinh vì nền độc lập tự do của dân tộc và bày tỏ tình cảm, sự kính trọng, lòng biết ơn vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Nhân dân ta, trước âm mưu leo thang của đế quốc Mỹ đưa B52 rải thảm với tuyên bố hiếu chiến "đưa miền Bắc về thời kỳ đồ đá"; ngày 17/7/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi:

"Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song Nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, Nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!"

Lời kêu gọi ấy như một lời hiệu triệu, là biểu hiện sinh

động về tinh thần bất khuất của một dân tộc yêu chuộng hòa bình, song không chịu cúi đầu khi nước mất, nhà tan, Tổ quốc bị thách thức bằng bom đạn cường quyền. Ý chí không có gì quý hơn độc lập, tự do đã trở thành sức mạnh to lớn đánh bại đội quân hiếu chiến của Mỹ và chư hầu, đánh bại không lực của Hoa Kỳ.

Trong thời khắc thiêng liêng của đất trời, của lịch sử, ngày 02/9/1969, Bác Hồ kính yêu đi xa. Trước lúc lên đường "đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác", Bác để lại cho chúng ta bản Di chúc lịch sử. Sau hơn nửa thế kỷ thực hiện Di chúc, hôm nay đọc lại càng hiểu sâu sắc hơn từng chữ, từng câu điều mong muốn, lời dặn dò thấm đẫm yêu thương, thể hiện tầm nhìn xa, trông rộng của một lãnh tụ thiên tài, người Anh hùng dân tộc vĩ đại, Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam.

Bác đọc Tuyên ngôn Độc lập, vang vọng lời kêu gọi đồng bào phải đem hết tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập.

Và, trong Di chúc, Bác đã khẳng định một quan điểm: Giành độc lập, tự do của Tổ quốc là để xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất và giàu mạnh. Người truyền niềm tin đó cho Nhân dân qua câu thơ:

*"Còn non, còn nước, còn người
Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng
hơn mười ngày nay"*

Di chúc của Bác Hồ được viết vào thời điểm bản lề của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cách mạng còn nhiều khó khăn song đang trên đà thắng lợi, đòi hỏi tinh thần đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu bền bỉ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân với niềm tin vững chắc vào thắng lợi cuối cùng.

Thiêng liêng lời Bác Hồ kính yêu! Lời lịch truyền, lời non sông gọi. Lời Bác thôi thúc chúng ta vững tin đi tới trên con đường lịch sử mới, kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, dẫu biết rằng sẽ còn không ít khó khăn, thách thức; song với tinh thần, ý chí và bản lĩnh Việt Nam, nhất định đất nước ta sẽ viết tiếp những chương mới rực rỡ trong hành trình phát triển của mình, vì một nước Việt Nam độc lập, tự do, hạnh phúc, phồn vinh, thịnh vượng.

K.M.P



TỰ HÀO

80 năm RẠNG RỠ VIỆT NAM

 PHẠM THÀNH ĐỒNG

Cho đến bây giờ và muôn vàn mai sau, trong tâm khảm mỗi người Việt Nam yêu nước, có lẽ không một ai có thể quên và không được phép quên ngày 02/9/1945, một mốc son chói lọi, rực rỡ, vẻ vang trong lịch sử của dân tộc: Khai sinh ra nước Việt nam dân chủ cộng hòa, Nhà nước công nông đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á.

Trong suốt chiều dài lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước đã hun đúc, tô thắm truyền thống vô cùng quý báu của dân tộc, mà có lẽ không một quốc gia, dân tộc nào trên thế giới có được.

Ngược dòng lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, chúng ta càng thêm thấu hiểu, trân quý và rất đỗi tự hào về giá trị vô cùng to lớn của những thành quả cách mạng của đất nước Việt Nam anh hùng đã đạt được trong từng giai đoạn lịch sử. Đó là, vào những năm cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20, đất nước ta bị chìm trong đêm dài nô lệ của chế độ thực dân và phong kiến, đời sống người dân vô cùng lầm than cơ cực, các phong trào yêu nước liên tục diễn ra đòi quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc song đều thất bại và bị dìm trong biển máu vì không có đường lối lãnh đạo đúng đắn.

Chỉ đến khi, Nguyễn Ái Quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh, thành lập Đảng cộng sản Việt Nam vào ngày 03/02/1930, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối, như ngọn hải đăng rực sáng soi rọi dẫn đường trong cuộc trường chinh dựng nước và giữ nước, dẫn đến sự thành công của cách mạng Tháng 8 năm 1945, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa vào ngày 02/9/1945. Tại quảng trường Ba Đình lịch sử, thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh, đọc bản Tuyên ngôn độc lập bất hủ đã khẳng định và trình trong tuyên bố với toàn thế giới về quyền độc lập dân tộc và

quyền dân tộc tự quyết của dân tộc Việt Nam “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã trở thành một nước tự do và độc lập”. Đúng như nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Ngẩng đầu lên trong sáng tuyết trần/Tháng Tám mùa thu xanh thắm/ Mây nhõn nhơ bay/ Hôm nay ngày đẹp lắm/ Mây của ta, trời thắm của ta/Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa”. Thế nhưng, nước Việt Nam vừa ra đời gặp muôn vàn khó khăn, thử thách, vận mệnh dân tộc như ngàn cân treo sợi tóc: Nạn đói năm 1944, 1945 đã làm chết trên hai triệu người, sự lầm le đe dọa thù trong giặc ngoài.

Song, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo Nhân dân vừa xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng non trẻ, vừa chuẩn bị mọi lực lượng, tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp, với mục tiêu “vừa kháng chiến, vừa kiến quốc”, kiên định mục tiêu cách mạng đã lựa chọn quyết tâm bảo vệ độc lập, dân tộc và xây dựng từng bước chế độ mới. Trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng ta chủ trương tiến hành hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thu non sông về một mối, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc - kỷ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội “ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng

sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”.

Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện về tất cả mọi mặt sau gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới: Từ một đất nước bị tàn phá hết sức nặng nề trong hai cuộc chiến tranh, bị bao vây cấm vận nhưng cho đến ngày nay, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn đưa vị thế, uy tín của Việt Nam ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế, được Nhân dân và bạn bè quốc tế ghi nhận và đánh giá cao; là điểm đến, nơi hội tụ của chuỗi cung ứng mới, là mắt xích sống còn trong chiến lược đầu tư toàn cầu; đầu tư vào Việt Nam là đầu tư vào cả mạng lưới con người mai sau, với đường lối ngoại giao “cây tre Việt Nam”: Kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước, văn hóa dân tộc, truyền thống ngoại giao Việt Nam với tinh hoa văn hóa và kinh nghiệm ngoại giao thế giới; xác lập mối quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia trên thế giới, trong đó có 13 nước quan hệ đối tác chiến lược, toàn diện, gồm cả những quốc gia có nền kinh tế đứng đầu nhất thế giới là Mỹ và Trung Quốc.

Từ đó, bằng tất cả sự khiêm tốn, chúng ta tự hào rằng: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Đặc biệt, trong giai đoạn cách mạng hiện nay, dưới sự lãnh đạo của

Đảng, đất nước ta đã và đang thực hiện cuộc cách mạng tinh giản sắp xếp, sáp nhập bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động thực sự hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, với khát vọng đất nước cường thịnh, phồn vinh, hạnh phúc, đáp ứng yêu cầu thực tiễn khách quan trong kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, tất cả vì mục tiêu “dân trí được khai sáng, dân quyền được bảo đảm và dân lực được giải phóng” theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Những thành tựu vô cùng rực rỡ và vẻ vang ấy, là tầm cao trí tuệ của một đất nước, của một dân tộc được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử, là bản anh hùng ca bất diệt của thời đại Hồ Chí Minh, thể hiện vai trò, uy tín, bản lĩnh, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng cộng sản Việt Nam. Tự hào về thành tựu 80 năm qua, hơn ai hết mỗi chúng ta luôn khắc cốt ghi tâm công ơn trời biển của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, của các anh hùng liệt sĩ, của các thế hệ cha anh đã không tiếc máu xương vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Từ đó, luôn kế thừa và phát huy những di sản, những truyền thống quý báu, coi đó là nguồn động viên sâu sắc và là trách nhiệm để hòa cùng dòng chảy về khát vọng đất nước phát triển, hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

P.T.Đ



NGÀY QUỐC KHÁNH 2/9 - NIỀM TỰ HÀO CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

 THÚY NGÀ

Mỗi độ thu về, trong không khí hân hoan của những ngày đầu tháng Chín lịch sử, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta lại cùng nhau kỷ niệm Ngày Quốc khánh 2/9 - Ngày đánh dấu mốc son chói lọi trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Đây là dịp để chúng ta ôn lại truyền thống hào hùng của cách mạng Việt Nam, khơi dậy niềm tự hào dân tộc, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Vào ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử,

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bản tuyên ngôn đã khẳng định quyền thiêng liêng của dân tộc Việt Nam: *"Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do"*.

Sự kiện trọng đại này không chỉ là thắng lợi của cách mạng Việt Nam mà còn là biểu tượng sáng ngời cho khát vọng độc lập, tự do của các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Đó là thành

quả của tinh thần yêu nước nồng nàn, của ý chí kiên cường bất khuất, và là kết tinh của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trải qua 80 năm từ ngày Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập, đất nước ta đã có những bước phát triển vượt bậc. Từ một quốc gia nghèo nàn, lạc hậu, Việt Nam ngày nay đã trở thành một nước đang phát triển có thu nhập trung bình, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, mở rộng quan hệ đối ngoại, từng bước hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới.

Kỷ niệm Ngày Quốc khánh 2/9 không chỉ là dịp để tri ân những thế hệ cha ông đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, mà còn là lời nhắc nhở mỗi cán bộ, đảng viên và người dân Việt Nam hôm nay cần tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, sống có trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo và nỗ lực phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Hòa trong không khí thiêng liêng kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết và sáng tạo, từng bước đưa tỉnh nhà ngày càng phát triển vững mạnh. Các đảng ủy trực thuộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội tổ chức gặp mặt các đồng chí cán bộ lão thành, người có công với cách mạng, gia đình chính sách tiêu biểu nhân dịp kỷ niệm; tổ chức phát động và đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tập trung chỉ đạo hoàn thành các công trình chào mừng, an sinh xã hội, xây dựng nhà đại đoàn kết, xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo; tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, hoạt động thể dục, thể thao; đặc biệt tăng cường các hoạt động ở cơ sở, nhất là các địa bàn vùng sâu, vùng xa để Nhân dân được thụ hưởng. Tỉnh hoàn thành việc trao tặng quà của Chủ tịch nước cho 27.129 đối tượng người có công trên địa bàn tỉnh với số tiền 10.194.588.000 đồng nhân kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) gắn với kỷ

niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9).

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm, hưởng ứng quy mô cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Tổ chức Liên hoan nghệ thuật quần chúng tỉnh Lâm Đồng 2025; Tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật: Triển lãm với chủ đề “*Âm vang ngày độc lập*”; Chương trình Dạ hội điện ảnh chủ đề “*Sắc màu Việt Nam*”; Không gian trưng bày - triển lãm tài liệu và xếp sách nghệ thuật với chủ đề “*Cách mạng Tháng Tám 1945 - một sự kiện vĩ đại của thế kỷ XX; Tuyên ngôn độc lập, giá trị và ý nghĩa thời đại*”; Xây dựng phim phóng sự truyền hình dưới hình thức phóng sự ca nhạc quảng bá hình ảnh, về đẹp, văn hoá, con người của tỉnh Lâm Đồng mới; Triển khai Tuần lễ vàng du lịch với chương trình nghệ thuật đặc biệt kết hợp Chào mừng thành lập tỉnh Lâm Đồng mới; Tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam), dự kiến: Ngày 02/9/2025, tại phường Xuân Hương - Đà Lạt. Tham gia Triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại thành phố Hà Nội; Tổ chức bắn pháo hoa nổ tầm thấp chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và khai mạc các hoạt động thể thao “Sport Festival” tại dự án NovaWorld Phan Thiết vào lúc

21h00 phút, ngày 23/8/2025 từ nguồn kinh phí xã hội hóa.

Đặc biệt, tính đến ngày 31/7/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ tại 124/124 xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh. Với kết quả này, tỉnh Lâm Đồng có thể coi là một trong những tỉnh đầu tiên trong cả nước hoàn thành đại hội cấp xã, phường, đặc khu, nhiệm kỳ 2025 - 2030, thể hiện tinh thần tiên phong, gương mẫu, chỉ đạo quyết liệt và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả của toàn hệ thống chính trị địa phương. Quá trình đó, các xã, phường, đặc khu đã làm tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội gắn với tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước (như: Công trình sửa chữa các trường học, tuyến đường nông thôn mới, mô hình kinh tế, hệ thống chiếu sáng,...). Qua đó, tạo khí thế sôi nổi, tạo niềm tin, sự phấn khởi và trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, xem đây là sự kiện chính trị lớn, là dấu mốc quan trọng trong quá trình bước vào giai đoạn phát triển mới.

Kỷ niệm Quốc khánh 2/9 chính là dịp để mỗi người dân Việt Nam thêm tự hào về truyền thống đấu tranh kiên cường của dân tộc, từ đó khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí vươn lên, góp sức mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. *Ngày Quốc khánh 2/9 - mãi mãi là niềm tự hào, là biểu tượng bất diệt của ý chí quật cường và khát vọng vươn lên của dân tộc Việt Nam!*

T.N

THIỆNG LIÊNG CÔN ĐẢO

 THANH DƯƠNG HỒNG

Dù chỉ là một đảo nhỏ trong hơn 3.000 hòn đảo của Việt Nam; song, Côn Đảo được Nhân dân Việt Nam, cũng như thế giới biết tên và ngưỡng vọng; bởi đây là dấu tích đầy đau thương và bi hùng của dân tộc Việt Nam qua 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và đế quốc Mỹ. Côn Đảo - vùng đất thiêng liêng, hòn đảo huyền thoại và tâm linh...

“Địa Ngục Trần Gian”

Côn Đảo là một quần đảo tiền tiêu nằm về phía Đông Nam nước ta, gồm 16 hòn đảo lớn nhỏ, cách Vũng Tàu 97 hải lý (tương đương 179.644 mét) có diện tích 76 km². Trong đó, Côn Lôn (Côn Đảo), hay Phú Hải là hòn đảo trung tâm có diện tích lớn nhất 51,52 km² (chiếm gần 2/3 diện tích toàn quần đảo này).

Do có vị trí thuận lợi trên đường hàng hải nối liền Âu - Á, Côn Đảo được người phương Tây “dòm ngó” rất sớm (từ thế kỷ XII, XIII). Tháng 9/1858, sau khi tấn công và chiếm đóng Đà Nẵng, thực dân Pháp lần lượt đánh chiếm các tỉnh, thành phía Nam nước ta: Vũng Tàu, Cần Giờ, Gia Định (02/1859), Định Tường (4/1861)

và chiếm đóng Côn Đảo (ngày 28/11/1861). Nhận thấy Côn Đảo có vị trí chiến lược, núi non hùng vĩ, hiểm trở, tương đối xa đất liền... nên thực dân Pháp quyết định thiết lập nhà tù Côn Đảo vào năm 1862, biến một hòn đảo bình yên thành “Địa Ngục Trần Gian” với chế độ lao tù khắc nghiệt nhất trên thế giới.



Từng đoàn khách viếng Nghĩa trang Hàng Dương.

Trong 92 năm (1862 - 1954) thiết lập và quản lý, Pháp đã biến Côn Đảo thành một “Đảo tù” với một hệ thống các trại giam kiểu Pháp còn được gọi là “BAGNE” (Banh) và được đánh số thứ tự như: Banh I, banh II, banh III... các xà lim, chuồng cọp Pháp, chuồng bò... thiết lập rất chặt chẽ. Đến tháng 9/1954, chế độ Ngô Đình Diệm tiếp quản nhà tù Côn Đảo đã đổi các “Banh” thành “Trại” và đến thời kỳ ngụy quyền Nguyễn Văn Thiệu đã cho “gắn” vào trước tên các Trại giam ở Côn Đảo, cũng như 16 hòn đảo trên quần đảo này từ “Phú”, ví như: Trại 5 còn gọi là Trại Phú Phong, Trại 6 (Phú An), Trại 7 (Phú Bình);

Côn Đảo còn gọi là Phú Hải, hòn Côn Lôn Nhỏ (Hòn Bà) còn được gọi là Phú Sơn, hòn Bảy Cạnh (Phú Cường)...

Cùng với việc thay đổi tên gọi nhằm đánh lừa dư luận quốc tế, Mỹ, Diệm đã cho xây dựng lại hệ thống các trại giam, xà lim, "chuồng cọp kiểu Mỹ"... và áp dụng chế độ giam cầm, tra tấn, đánh đập, hành hạ tinh thần và thân xác người tù vô cùng nham hiểm, tàn khốc và man rợ hơn nhiều lần so với thời Pháp. Qua 02 thời kỳ Pháp - Mỹ đã cho xây dựng ở Côn Đảo tất cả 127 phòng giam, 44 xà lim, 504 phòng "biệt lập chuồng cọp", chuồng bò, các hầm xay lúa, khu đập đá, phòng phơi nắng, phòng tra tấn tù nhân... Với các thiết chế man rợ và các dụng cụ giết người lạnh lùng này, trong 113 năm tồn tại (từ ngày 01/02/1862 đến ngày 01/5/1975), Côn Đảo đã giam cầm, lưu đày trên 200.000 lượt tù nhân là những sĩ phu yêu nước, từ các nhà cách mạng thời kháng chiến chống Pháp đến các lãnh tụ của Đảng, Nhà nước, cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, học sinh, sinh viên... trên cả nước. Nhiều lãnh tụ của Đảng, các nhà yêu nước lỗi lạc nước ta đều có tên trong danh sách tù nhân: Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Phan Thúc Duyên, Trương Bá Huy, Ngô Đức Kế, Trần Trọng Cung, Trần Cao Vân, Ngô Gia Tự, Nguyễn Văn Cừ, Tạ Uyên, Tống Văn Trân, Tôn Đức Thắng, Lê Hồng Phong, Phạm Văn Đồng, Hà Huy Giáp, Lê Duẩn, Phạm Hùng, Lê Văn Lương, Lê Đức Thọ, Nguyễn Văn Linh...

Thực dân Pháp và chế độ Mỹ - ngụy đã dùng đủ mọi cực

hình tra tấn, cộng với chế độ lao dịch khổ sai... đã giết dần giết mòn sinh mạng người tù. Trên 20.000 tù nhân Côn Đảo đã chết trong các nhà lao, trại giam, xà lim, chuồng cọp hay trong các đợt người tù tổ chức vượt ngục không thành...

Thấm thía giá trị hòa bình hôm nay

Đặt chân trên từng bậc đá trong Nghĩa trang Hàng Dương, băng khuâng niềm cảm xúc rất khó tả. Trong khuôn viên rộng 20 ha, Nghĩa trang Hàng Dương được chia thành 05 khu mộ liệt sĩ với 1.921 ngôi mộ; trong đó, chỉ có 713 mộ có tên (1.208 mộ chưa có danh tánh). Khu A gồm 690 mộ (07 mộ tập thể), 91 mộ cá nhân có tên và 599 mộ khuyết danh. Nơi đây có mộ của cố Tổng Bí thư Lê Hồng Phong và nhà yêu nước Nguyễn An Ninh; Khu B1 có 210 ngôi mộ, trong đó 14 mộ tập thể, 62 mộ có tên và 148 mộ khuyết danh; Khu B2 có 485 mộ, trong đó có 03 mộ tập thể, 218 mộ có tên và 267 mộ khuyết danh. Khu B2 có mộ nữ Anh hùng Liệt sĩ Võ Thị Sáu, Anh hùng Cao Văn Ngọc và Anh hùng Lưu Chí Hiếu; Khu C gồm 374 mộ, trong đó có 01 mộ tập thể, 327 mộ có tên và 47 mộ khuyết danh, có mộ của Anh hùng Lê Văn Việt và nữ Anh hùng Nguyễn Thị Hoa; Khu D có 162 mộ, trong đó 15 mộ có tên và 147 mộ khuyết danh. Khu D được quy tập những mộ liệt sĩ từ các nơi khác trên quần đảo Côn Đảo về.

Điều đặc biệt và cũng là điểm khác biệt của Nghĩa trang Hàng Dương so với tất cả các nghĩa trang trên cả nước ta, đó

là gần 2.000 mộ liệt sĩ không quy tập lại mà nằm rải rác trên các khu đồi, dưới những tán cây xanh, bên cạnh các lối đi ngoằn ngoèo cao thấp... Ban Quản lý Nghĩa trang cho biết, khi tìm kiếm, phát hiện được hài cốt liệt sĩ nằm ở vị trí nào thì ốp đá xung quanh thành mộ chỉ chứ không quy tập. Bởi vậy, trong Nghĩa trang Hàng Dương nơi nào cũng có mộ liệt sĩ nằm rải rác không theo hàng lối. Cô hướng dẫn viên dẫn đoàn chợt hạ giọng: *"Dưới chân chúng ta đang đứng, trong từng nắm đất, gốc cây còn lẫn khuất xương cốt của nhiều liệt sĩ, xin hãy nhẹ bước chân!"* Bất chợt, những câu thơ như thể thoát ra từ lòng đất, ngân nga trong chiều Côn Đảo, hòa với tiếng gió biển rì rào: *"Núi Côn Lôn được pha bằng máu/ Đất Côn Lôn năm, sáu lớp xương người.../ Nghĩa trang Hàng Dương vùi chôn bao số phận/ Hết lớp này, lớp khác dập lên trên..."*

Đến Côn Đảo đi thăm một số di tích lịch sử, nghe kể về chính sách cai trị hà khắc đối với người tù Cộng sản và tinh thần đấu tranh bất khuất của các thế hệ tù nhân chính trị trong các buồng giam, khám tử hình... Đặt lên mộ chị Võ Thị Sáu và các mộ chí nén tâm hương mà nghe hồn rơm rớm lệ.

Nghĩa trang Hàng Dương và nhà tù Côn Đảo là chứng tích lịch sử tố cáo tội ác của thực dân đế quốc xâm lược và bè lũ tay sai bán nước, là biểu tượng cao nhất của lòng yêu nước, ý chí bất khuất của dân tộc Việt Nam. Về Côn Đảo để hiểu thêm giá trị của hòa bình và để thêm yêu Tổ quốc...

T.D.H

NẮM BẮT, ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

 THU DUNG

Dư luận xã hội (DLXH) được hiểu là ý kiến bình luận, phán xét, đánh giá của các nhóm công chúng về một sự kiện, hiện tượng trong đời sống xã hội. Cơ sở cho việc hình thành DLXH là sự quan tâm của người dân đối với các vấn đề đang diễn ra trong xã hội. Không phải sự việc, sự kiện nào cũng thu hút được sự quan tâm, chú ý hay gây tranh luận cho tất cả các nhóm xã hội khác nhau. Chỉ có những sự kiện liên quan tới lợi ích hoặc liên quan tới sự quan tâm của công

chúng mới có thể thu hút công chúng và hình thành DLXH.

DLXH cung cấp thông tin cho các nhà lãnh đạo, quản lý về nhận thức, thái độ của các nhóm công chúng, (trong đó có đối tượng lãnh đạo, quản lý) trước những vấn đề mà họ quan tâm. Đây là một trong những yếu tố cần xem xét để các nhà lãnh đạo đưa ra các quyết định (hoặc điều chỉnh quyết định) phù hợp. Chính vì vai trò này mà các nhà hoạch định chính sách khi dự kiến ban hành quyết sách thường thăm dò dư luận, nhóm công chúng

chịu sự tác động điều chỉnh của chính sách. Nhiều trường hợp, khi chính sách đã ban hành gặp phải sự phản đối quyết liệt của dư luận công chúng (có thể dẫn đến hành động phản đối như biểu tình, bãi công...) thì chủ thể có trách nhiệm phải xem xét và điều chỉnh chính sách.

Nắm bắt, định hướng DLXH là một đòi hỏi khách quan trong hoạt động lãnh đạo, quản lý xã hội hiện nay. Đại hội Đảng lần thứ XIII xác định: “Chú trọng nắm bắt, định hướng DLXH, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội” Đồng thời: “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, khách quan, đúng định hướng để phòng, chống “diễn biến hòa bình”, thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội. Việc nắm bắt, định hướng DLXH nên được xem là phong cách lãnh đạo, phương thức quản lý xã hội và là trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “...gom góp ý kiến rời rạc, lẻ tẻ của quần chúng, rồi phân tích nó,



Nắm bắt, định hướng DLXH là đòi hỏi khách quan trong hoạt động lãnh đạo, quản lý xã hội hiện nay.

ngiên cứu nó, sắp đặt nó thành những ý kiến có hệ thống. Rồi đem nó tuyên truyền, giải thích cho quần chúng, và làm cho nó thành ý kiến quần chúng, và làm cho quần chúng giữ vững và thực hành ý kiến đó. Đồng thời nhân lúc quần chúng thực hành, ta xem xét lại, coi ý kiến đó có đúng hay không. Rồi lại tập trung ý kiến của quần chúng, phát triển những ưu điểm, sửa chữa những khuyết điểm, tuyên truyền, giải thích làm cho quần chúng giữ vững và thực hành. Cứ như thế mãi thì lần sau chắc đúng mực hơn, hoạt bát hơn, đầy đủ hơn trước. Đó là cách lãnh đạo cực kỳ tốt”.

Trong thời đại phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin và nhu cầu sử dụng các nền tảng công nghệ của công chúng hiện nay, mỗi sự kiện, hiện tượng xã hội đều có thể trở thành đối tượng của DLXH với nhiều nhận thức, quan điểm khác nhau khiến số đông công chúng bị nhiễu loạn thông tin, khó tìm ra những thông tin đảm bảo tính xác thực. Bởi vậy, việc giúp công chúng nhận diện chân thực về bản chất sự kiện hiện tượng, có thái độ và hành vi đúng đắn trước các sự kiện, hiện tượng là yêu cầu cần thiết đối với mọi chủ thể lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là đối với Đảng và Nhà nước. Việc nắm bắt, phân tích, đánh giá đúng về DLXH là việc rất cần thiết đối với mọi chủ thể lãnh đạo, quản lý. Cùng một hiện thực khách quan, có thể có cách nhìn nhận khác nhau về quan điểm, nhận thức, ứng xử và hành động. Hiện nay, các thế lực thù địch lợi dụng DLXH để chống lại Đảng, chống lại chế độ bằng các

thủ đoạn như tạo ra thông tin xuyên tạc sự thật, lôi kéo, kích động công chúng...

Việt Nam là quốc gia có tốc độ phát triển nhanh về internet và số lượng người dùng mạng xã hội. Theo thống kê của cơ quan chức năng, tính đến tháng 5/2025, Việt Nam có 79,8 triệu người dùng internet, tương đương hơn 78% dân số. Việt Nam cũng là nước đứng thứ 6 trên toàn thế giới về số lượng người dùng di động đang bị mã độc tấn công; 70% người dùng máy tính dễ bị mã độc tấn công, thông qua các phần mềm, USB hay thẻ nhớ, là quốc gia đứng hàng đầu thế giới về nguy cơ bị nhiễm mã độc, phần mềm độc hại. Hiện nay, các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta. Chúng đã và đang sử dụng truyền thông, mạng xã hội để tung tin giả, thông tin xuyên tạc sự thật... làm nhiễu loạn thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, gây nên sự rối loạn về nhận thức, lôi kéo người dân chuyển dần sang thái độ tiêu cực đối với đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; qua đó, nhen nhóm hình thành tư tưởng, hành vi chống đối.

Trong thời gian qua, công tác nắm bắt DLXH của tỉnh đóng vai trò quan trọng trong quá trình lãnh đạo của cấp ủy Đảng và quản lý của chính quyền các cấp, việc nắm bắt DLXH giúp tăng cường quan hệ giữa cấp ủy Đảng, chính quyền và người dân, tạo sự đồng thuận, đoàn kết trong xã hội. Đây chính là nền tảng, động lực, sức mạnh,

tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Việc nắm bắt DLXH thông qua các cuộc họp, giao ban chuyên môn định kỳ hàng tháng, hàng quý, hội nghị giao ban báo chí, hội nghị báo cáo viên các cấp, các cuộc họp, sinh hoạt của các đảng ủy, chi ủy, các tổ chức đoàn thể; qua các cuộc đi nắm bắt tình hình dư luận trực tiếp ở cơ sở, các cuộc điều tra DLXH theo chuyên đề; qua hệ thống thông tin liên lạc, internet, mạng xã hội (điện thoại, email, facebook, zalo...)...; từ đó, tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp, đề xuất giải pháp xử lý, giải quyết những vấn đề phức tạp phát sinh, tạo dư luận xã hội đồng thuận trong Nhân dân. Nhiều vấn đề dư luận quan tâm được dự báo, kịp thời đề xuất với các cấp có thẩm quyền quan tâm vào cuộc giải quyết, xử lý hiệu quả.

Nhiều cấp ủy đã nỗ lực tìm các giải pháp đa dạng, các hình thức nắm bắt DLXH, từng bước nâng cao chất lượng thông tin dư luận, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, điều hành. Xuất hiện một số mô hình, cách làm hay, hiệu quả như: Nhóm giải pháp, mô hình phát huy vai trò, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của cộng tác viên DLXH các cấp; nhóm giải pháp, mô hình nâng cao chất lượng các hội nghị giao ban dư luận xã hội; nhóm giải pháp, mô hình liên quan đến việc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành; nhóm giải pháp liên quan đến việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong nắm bắt và thực hiện các cuộc khảo sát, thăm dò DLXH...

T.D

NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI THÔNG TIN, LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

 KIỀU NINH

Xây dựng kỹ năng nhận diện thông tin, luận điều sai trái thù địch trên không gian mạng không chỉ là nhu cầu tự thân của mỗi người dân mà còn là yêu cầu cấp bách để bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ trong tình hình mới.



Để không bị cuốn vào “ma trận” thông tin hỗn loạn trên không gian mạng, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cần trang bị cho mình những kỹ năng cần thiết, coi đó như một “lá chắn mềm” bảo vệ bản thân và cộng đồng.

Trước hết, phải biết kiểm chứng nguồn tin. Khi tiếp cận với các thông tin trên không gian mạng, người sử dụng cần kiểm chứng cơ sở nguồn tin, xem thông tin đó đến từ nguồn nào. Nếu đến từ một người lạ, thông tin không rõ ràng, cần cảnh giác, có thể xem mục giới thiệu để kiểm tra. Người sử dụng chỉ nên thực sự tin tưởng, chia sẻ thông tin từ những nguồn chính thống, thông tin đã được kiểm chứng.

Nếu người đăng tải, tán phát thông tin không dẫn nguồn, có

thể tự tìm nguồn bằng những “từ khóa” trong nội dung đó bằng tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài. Đối với thông tin trên trang web, có thể sử dụng công cụ của các nhà cung cấp dịch vụ (như Fact Check Explorer của Google, International Fact-Checking Network - IFCN hoặc Snopes) để kiểm tra tính xác thực.

Để kiểm tra, người sử dụng có thể copy đoạn văn bản trong bản tin mà mình đang nghi ngờ làm từ khóa tìm kiếm, sau đó paste vào thanh kiểm tra trên công cụ Fact Check Explorer. Lập tức, một quá trình được gọi là Claim Review (yêu cầu đánh giá) dựa trên thuật toán AI của Google sẽ được triển khai. Kết quả trả lại sẽ là các bài báo, mẫu tin liên quan nhằm giúp bạn xác thực mức độ đáng tin cậy của

thông tin. Đối với các video clip trên YouTube, có thể kiểm tra mô tả kênh đang phát video, quy mô của kênh và các liên kết đến những trang truyền thông xã hội khác, để xem kênh này có đáng tin hay không.

Hai là, tên miền. Tên miền của trang web giả mạo thường được đặt rất giống với trang web thật, đôi khi chỉ khác nhau ở một hoặc một vài ký tự nhỏ khó nhận ra. Để kiểm tra, trước tiên hãy kiểm tra phần top-level domain (tên miền cấp cao nhất) của trang đó. Top-level domain chính là phần sau cùng của một tên miền internet. Trên thực tế, một số top-level domain thường gặp là com, info, net, org... Đây là những top-level domain phổ biến nhất trên internet vì bất cứ cá nhân hoặc tổ chức nào cũng có thể mua và sở hữu những tên

miền này. Vì thế, phải thật cẩn trọng với tin tức từ những trang web kết thúc bằng đuôi này. Đối với đuôi org, tuy là tên miền dành cho các tổ chức phi chính phủ hoặc phi lợi nhuận nhưng cũng nên cảnh giác, bởi những trang này có thể đăng tải thông tin vì mục đích riêng của tổ chức đó mà không hoàn toàn cung cấp thông tin khách quan.

Thông thường nguồn phát của thông tin xuyên tạc, giả mạo là những trang mạng có tên miền nước ngoài (.com, .org), không có đuôi tên miền Việt Nam (.vn). Các trang mạng chính thống của cơ quan tổ chức Nhà nước có tên miền quốc gia (.vn) và có địa chỉ, thông tin đăng ký cụ thể rõ ràng trên trang.

Đối với các trang mạng xã hội của các cơ quan, tổ chức chính thống, thường đã được đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ và được cung cấp dấu bản quyền (dấu tích xanh). Người sử dụng nên quan sát và phân biệt rõ các trang mạng xã hội chính thống và các trang giả mạo. Ngoài ra, có thể thực hiện tìm kiếm nhanh trên Google về tên miền của các trang web này và kết quả đầu tiên xuất hiện sẽ cung cấp cho bạn địa chỉ chính xác của trang web.

Ba là, đường dẫn/liên kết. Khi người dùng phát hiện đường dẫn tới trang web giả mạo hoặc trông gần giống với địa chỉ/đường dẫn của một trang web chính thống, nội dung đăng tải gần như chắc chắn là giả. Thực tế nhiều trang tin giả tạo nên một liên kết gần giống với nguồn tin gốc, chỉ khác biệt ở một số thay đổi nhỏ (như thiếu hoặc thừa ký

tự) nhằm giả dạng trang web có tin gốc đó. Để phân biệt, người dùng cần tỉnh táo xem xét mọi liên kết mình truy cập và so sánh giữa trang chính thống và các trang giả mạo để nhận biết sự khác biệt.

Bốn là, tiêu đề, tác giả đăng tải thông tin. Hình thức của những thông tin sai sự thật thường hay bị lỗi chính tả hoặc bố cục lộn xộn, các hình ảnh, video clip thường bị chỉnh sửa, cắt ghép, thay đổi nội dung, thời gian của sự kiện... Người sử dụng cần chú ý kiểm tra chéo thông tin với các trang web uy tín khác, hãy lọc từ khóa trong tin tức và thực hiện truy vấn tìm kiếm từ khóa với một (vài) trang tin uy tín/tờ báo chính thống, sau đó kiểm tra xem tin tức đang phân vân có được các trang web này đăng tải hay không, cũng như mức độ chính xác về nội dung. Có thể thông qua các công cụ tìm kiếm các tin, bài viết trên các trang chính thống, uy tín có nội dung tương tự để đối chiếu hoặc tham vấn của các chuyên gia trên từng lĩnh vực.

Năm là, nội dung thông tin đăng tải. Cần dựa vào nội dung thông tin đăng tải để xác định rõ quan điểm đó là đúng, chính thống hay quan điểm sai trái, thù địch. Cần phân biệt các quan điểm sai trái, thù địch với những ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân khác với quan điểm, đường lối của Đảng để xác định thái độ và phương pháp đấu tranh phù hợp.

Có thể thấy, nếu kỹ năng nhận diện là “lá chắn” thì đấu tranh, phản bác chính là “thanh gươm” để vô hiệu hóa các thông

tin, luận điệu sai trái, thù địch. Đây không chỉ là trách nhiệm của các cơ quan chức năng, lực lượng chuyên trách mà còn là nghĩa vụ của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân. Trước hết, cần chủ động cung cấp thông tin chính thống, kịp thời để “lấy cái đúng, dẹp cái sai”, tránh để khoảng trống thông tin bị kẻ xấu lợi dụng. Song song với đó, mỗi tổ chức, cá nhân phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, kiên quyết lên tiếng phản bác khi bắt gặp thông tin xuyên tạc, sai sự thật, không im lặng hay thờ ơ để chúng tự do lan truyền. Thứ hai, cần tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là trên không gian mạng: lời nói, bài viết, hành động đúng mực, chuẩn mực sẽ là minh chứng sống động, thuyết phục để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thứ ba, trách nhiệm đấu tranh còn đòi hỏi sự phối hợp giữa cơ quan báo chí, truyền thông và người dân nhằm lan tỏa giá trị tích cực, củng cố niềm tin xã hội, đồng thời kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân phát tán thông tin xấu độc. Cuối cùng, mỗi người dân cần thể hiện bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm cộng đồng, coi việc phản bác thông tin sai trái không chỉ để bảo vệ mình, mà còn là góp phần giữ vững độc lập dân tộc, ổn định xã hội và con đường phát triển của đất nước. Có thể khẳng định, trách nhiệm đấu tranh, phản bác chính là hành động thiết thực để mỗi người dân là một chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng - văn hóa trong kỷ nguyên số.

K.N

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

ĐỨC THƯỢNG

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng vấn đề xây dựng chính quyền của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Người khẳng định: “Nước Việt Nam là một nước Dân chủ Cộng hòa. Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể Nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo... Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra”. Theo Hồ Chí Minh, chính quyền địa phương là “gốc rễ”, là cấp trực tiếp gần bó mật thiết với đời sống Nhân dân, nơi triển khai, hiện thực hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, xây dựng chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả không chỉ là yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng mà còn là thước đo niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương thể hiện ở nhiều nội dung sâu sắc:

Một là, chính quyền địa phương phải thực sự của dân, do dân, vì dân. Người chỉ rõ cơ chế Nhân dân giao quyền cho cơ quan nhà nước thông qua bầu

cử theo nguyên tắc “phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín” và nhấn mạnh: “Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân”. Như vậy, chính quyền địa phương không phải là tổ chức “đứng trên”, mà là công bộc của Nhân dân, chịu sự giám sát, kiểm tra chặt chẽ của Nhân dân.

Hai là, chính quyền địa phương phải gần dân, sát dân, hiểu dân. Hồ Chí Minh coi xã là “gốc rễ của mọi công việc”. Chính quyền cơ sở mà tốt thì mọi chính sách mới đi vào cuộc sống, mới tạo được đồng thuận, niềm tin của Nhân dân. Người yêu cầu cán bộ chính quyền địa phương phải biết lắng nghe dân, học hỏi dân, chăm lo đời sống của dân, tránh xa quan liêu, xa rời thực tiễn.

Ba là, chính quyền địa phương phải tinh gọn, hiệu quả, chống quan liêu. Người phê phán gay gắt tình trạng bộ máy chồng chéo, thủ tục rườm rà, cán bộ quan liêu, vô trách nhiệm. Hồ

Chí Minh nhiều lần căn dặn: “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm; việc gì hại cho dân, ta phải hết sức tránh”. Chính quyền cơ sở nếu nặng về hình thức, xa dân thì sẽ đánh mất bản chất “của dân, do dân, vì dân”.

Bốn là, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ chính quyền địa phương. Người khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”. Đội ngũ cán bộ chính quyền địa phương phải hội đủ phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, vừa “hồng” vừa “chuyên”, thực sự là “đầy tớ trung thành của Nhân dân”, ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang nỗ lực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tập trung tinh gọn bộ máy và hệ thống



Người dân tới Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tân Đùng thực hiện các thủ tục hành chính. Ảnh: BLĐ.

chính trị; việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp có ý nghĩa thời sự, cấp bách, tầm nhìn chiến lược sâu sắc. Có thể tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, phát huy dân chủ, thực hành “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Chính quyền địa phương trước khi xây dựng, quyết sách các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định hay khi triển khai thực hiện các công việc đã được quyết định, thì cần phải tổ chức công khai, thông báo, phổ biến để người dân biết; lắng nghe ý kiến tham vấn, phản hồi từ người dân là giải pháp để xây dựng chính quyền gần dân, vì dân. Thực tế cho thấy, nơi nào thực hiện tốt phương châm này, nơi đó niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền càng được củng cố vững chắc.

Thứ hai, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Một chính quyền hiện đại không thể chậm trễ, rườm rà. Cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ số, triển khai dịch vụ công trực tuyến là yêu cầu tất yếu. Chính quyền địa phương cần bộ máy tinh gọn, rõ chức năng, rõ trách nhiệm, giảm tầng nấc trung gian, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, cần tăng cường phân cấp, phân quyền, gắn với kiểm tra, giám sát chặt chẽ để phát huy tính chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng địa phương.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền địa

phương vừa “hồng” vừa “chuyên” đáp ứng yêu cầu ngang tầm nhiệm vụ. Đây là khâu then chốt. Cán bộ cơ sở là người trực tiếp giải quyết công việc của dân. Nếu cán bộ yếu kém, những nhiều, cửa quyền thì chính quyền khó lòng được Nhân dân tin yêu. Vì vậy, cần coi trọng công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, công chức; có cơ chế kiểm tra, đánh giá, khen thưởng công bằng. Đặc biệt, cán bộ chính quyền địa phương phải thấm nhuần lời dạy của Bác: *“Việc gì có lợi cho dân, phải hết sức làm. Việc gì có hại cho dân, phải hết sức tránh”.*

Bốn là, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm. Trong xây dựng chính quyền địa phương, cần phải chú trọng phòng chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm - đây chính là “giặc nội xâm” mà Hồ Chí Minh từng cảnh báo. Muốn khắc phục, cần đẩy mạnh thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, rèn luyện và kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh sai phạm, không có “vùng cấm”, không có “ngoại lệ”.

Năm là, gắn xây dựng chính quyền địa phương với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Chính quyền địa phương phải cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh thành những chương trình hành động thiết thực, phù hợp điều kiện từng địa phương. Trọng tâm là phát triển

kinh tế bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Một chính quyền được nhân dân tín nhiệm không chỉ ở lời nói mà ở những kết quả cụ thể mang lại lợi ích thiết thực, chính đáng cho người dân, doanh nghiệp.

Có thể thấy rằng, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng chính quyền địa phương có ý nghĩa chiến lược, toàn diện; là cơ sở để thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Trong giai đoạn tới, trước yêu cầu mới của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế sâu rộng, chính quyền địa phương càng cần đổi mới mạnh mẽ hơn nữa. Điều này đòi hỏi sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên và sự tham gia tích cực của mỗi người dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương là di sản quý báu, soi đường cho chúng ta trong mọi giai đoạn cách mạng. Vận dụng tư tưởng đó, các cấp chính quyền cần không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao năng lực quản lý, gắn bó mật thiết với Nhân dân, thật sự là “công bộc” trung thành của Nhân dân. Có như vậy, niềm tin của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước mới ngày càng được củng cố vững chắc, tạo sức mạnh to lớn để bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Đ.T

BÀI HỌC TỪ CÂU CHUYỆN

“Thời gian quý báu lắm”

 LÊ VĂN

Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ di sản tinh thần to lớn mà Người đã để lại cho dân tộc Việt Nam, đó là phong cách làm việc mẫu mực của một vị lãnh tụ chính trị và một nhà khoa học chân chính với nhân cách trí tuệ lỗi lạc và đạo đức trong sáng, có ý nghĩa trong mọi thời đại.

Một trong những nét nổi bật trong phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là làm việc đúng giờ, tiết kiệm thời gian tối đa và phân bổ thời gian để giải quyết công việc một cách hợp lý, khoa học, tôn trọng công việc và tôn trọng con người. Việc tranh thủ thời gian từng giờ, từng phút để giải quyết hiệu quả một khối lượng công việc đồ sộ, phức tạp trên cương vị một người lãnh đạo đất nước và phân bổ thời gian hợp lý, khoa học đã giúp Người tiết kiệm được nhiều thời gian. Người thường nhắc cán bộ, đảng viên phải luôn luôn biết quý trọng thời gian, phải làm việc đúng giờ và không nên lãng phí thời gian. Người nói *“Thời giờ tức là tiền bạc”, “Một tắc bóng là một thước vàng”, “Ai đưa vàng bạc vứt đi là người điên rồ, thì ai đưa thời giờ vứt đi là người ngu dại”*.

Và câu chuyện “Thời gian quý báu lắm” là một trong những cách thể hiện phong cách làm việc khoa học đó của Bác:

Năm 1945, mở đầu bài nói chuyện tại lễ tốt nghiệp khóa V Trường huấn luyện cán bộ Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh thẳng thắn góp ý: “Trong giấy mời tới đây nói 8 giờ bắt đầu, bây giờ là 8 giờ 10 phút rồi mà nhiều người vẫn chưa đến. Tôi khuyên anh em phải làm việc cho đúng giờ, vì thời gian quý báu lắm”. Cũng về giờ giấc, trong kháng chiến chống Pháp, một đồng chí sĩ quan cấp tướng đến làm việc với Bác chậm 15 phút, tất nhiên là có lý do: Mưa to, suối lũ, ngựa không qua được.

Bác bảo:

- Chú làm tướng mà chậm đi mất 15 phút thì bộ đội của chú sẽ hiệp đồng sai bao nhiêu? Hôm nay chú đã chủ quan không chuẩn bị đủ phương án, nên chú không giành được chủ động”.

Một lần khác, Bác và đồng bào phải đợi một đồng chí cán bộ đến để bắt đầu cuộc họp.

Bác hỏi:

- Chú đến muộn mấy phút?
- Thưa Bác, chậm mất 10 phút ạ!

- Chú tính thế không đúng, 10 phút của chú phải nhân với 500 người đợi ở đây.

Năm 1953, Bác quyết định đến thăm lớp chính huấn của anh em trí thức, lúc đó đang bước vào cuộc đấu tranh tư tưởng gay go. Sắp đến giờ lên đường bỗng trời đổ mưa xối xả. Các đồng chí làm việc bên cạnh Bác đề nghị cho hoãn đến một buổi khác. Có đồng chí còn đề nghị tập trung lớp học ở một địa điểm gần nơi ở của Bác... Nhưng bác không đồng ý:

- Đã hẹn thì phải đến, đến cho đúng giờ, đợi trời tạnh thì đến bao giờ? Thà chỉ mình bác và vài chú nữa chịu ướt còn hơn để cả lớp phải chờ uống công!

Thế là Bác lên đường đến thăm lớp chính huấn đúng lịch trình trong tiếng reo hò sung sướng của các học viên... Bác Hồ của chúng ta quý thời gian của mình bao nhiêu thì cũng quý thời gian của người khác bấy nhiêu. Chính vì vậy, trong suốt cuộc đời Bác không để bất cứ ai đợi mình. Sự quý trọng thời gian của Bác thực sự là tấm gương sáng để chúng ta học tập.

Học tập phong cách làm việc đúng giờ của chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ giúp công việc của chúng ta được trôi chảy, nhanh chóng và góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giữ đúng giờ là việc nhỏ, nhưng việc



HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

nhỏ chúng ta không thực hiện nghiêm túc thì việc lớn cũng sẽ khó thành. Thời gian là vô giá, là thứ không thể lấy lại hay mua được. Học tập Bác trong việc sử dụng hợp lý, tiết kiệm thời gian của mỗi cá nhân sẽ giúp công việc trôi chảy, nhanh chóng và góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ. Cải cách hành chính, xét về tiến độ chính là tiết kiệm thời gian. Tiết kiệm thời gian của chính quyền, thời gian của doanh nghiệp, của các nhà đầu tư, và của công dân.

Bài học từ câu chuyện “Thời gian quý báu lắm” của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một bài học sâu sắc về giá trị của thời gian, tinh thần làm việc khoa học và ý thức trách nhiệm với bản thân và tập thể:

Thứ nhất, thời gian là tài sản quý giá: Qua câu nói “Thời gian quý báu lắm”, Bác Hồ muốn nhấn mạnh rằng mỗi giây phút trôi qua đều có giá trị, không thể lấy lại được. Do đó, chúng ta cần trân trọng và sử dụng thời gian

một cách hợp lý, hiệu quả.

Thứ hai, làm việc khoa học, đúng giờ: Bác luôn đúng giờ, không để ai phải đợi mình và cũng không chấp nhận việc lãng phí thời gian của người khác. Điều này dạy chúng ta cần tôn trọng thời gian của tập thể, rèn luyện tính kỷ luật, và làm việc một cách ngăn nắp, có kế hoạch.

Thứ ba, tôn trọng người khác: Khi Bác phê bình người đến muộn, không phải vì tức giận, mà là để nhắc nhở họ hiểu rằng: đến muộn là làm mất thời gian của cả tập thể, gây ảnh hưởng đến công việc chung.

Thứ tư, nêu gương sáng trong cuộc sống: Bác không chỉ nói mà còn làm gương bằng chính hành động của mình: sống giản dị, làm việc hiệu quả, luôn đúng giờ và nghiêm túc trong mọi việc; chúng ta học được rằng: muốn người khác nghe theo thì trước tiên phải làm gương.

Thứ năm, tinh thần tự giác, ý thức cá nhân gắn với lợi ích

tập thể: Câu chuyện cũng nhấn mạnh đến việc mỗi người cần có tinh thần tự giác trong việc sử dụng thời gian, không để ảnh hưởng đến người khác, góp phần nâng cao hiệu quả làm việc của cả tập thể.

Thứ sáu, câu chuyện không chỉ là lời nhắc nhở nhẹ nhàng mà còn là một bài học sâu sắc về đạo đức, lối sống và tác phong làm việc. Mỗi chúng ta, đặc biệt là học sinh, sinh viên hay cán bộ công chức, cần học tập tinh thần đó để sống và làm việc có trách nhiệm hơn.

Học tập, rèn luyện, sửa đổi lối làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là yêu cầu khách quan, nhiệm vụ chính trị, mệnh lệnh từ trái tim của mỗi cán bộ, đảng viên. Thực hiện tốt điều đó, sẽ là điều kiện để hoàn thiện chính mình và góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng trong sự nghiệp cách mạng mới.

L.V

Thông tin thời sự

TIN TRONG TỈNH

1. Lâm Đồng tập trung quyết liệt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội những tháng cuối năm 2025

Ngày 01/8, UBND tỉnh Lâm Đồng tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tháng 7, triển khai nhiệm vụ trọng tâm tháng 8/2025.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Văn Mười, cho biết: Đây là Hội nghị đánh giá tình hình kinh tế - xã hội đầu tiên sau thực hiện chính quyền 2 cấp. Qua 1 tháng vận hành chính quyền 2 cấp, chúng ta đã nỗ lực thực hiện rất nhiều việc để hoàn thành nhiệm vụ, cả hệ thống chính trị vào cuộc và đạt kết quả tốt...

Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và giải pháp tháng 8 làm sao để Lâm Đồng đạt và vượt các chỉ tiêu trong

năm 2025; trong đó, có 4 chỉ tiêu quan trọng: tăng trưởng, giải ngân vốn đầu tư công, thu ngân sách và các công trình trọng điểm...

Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 năm 2025, Giám đốc Sở Tài chính Phan Thế Hanh cho biết: Ngay sau khi thực hiện sáp nhập tỉnh vào ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội, UBND tỉnh đã khẩn trương chỉ đạo các sở, ngành liên quan và kịp thời tham mưu Đảng ủy UBND tỉnh trình Tỉnh ủy; trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội các tháng còn lại của năm 2025; chỉ đạo xây dựng kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực.

UBND tỉnh đã thường xuyên theo dõi sát sao tình hình triển khai nhiệm vụ các ngành, địa phương; chủ động xử lý những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền và kịp thời báo cáo, đề xuất Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các bộ, ngành Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những nội dung vượt thẩm quyền. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân

dân, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh trong tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2025 đạt được những kết quả nổi bật:

Sản xuất đã bảo đảm tiến độ và kế hoạch đề ra. Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa được các địa phương chủ động triển khai hiệu quả, đạt 85% kế hoạch năm với 4.708 ha đã chuyển đổi. Hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định. Ngành thương mại - dịch vụ tiếp tục tăng trưởng. Lĩnh vực du lịch tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ, Lâm Đồng là điểm đến được nhiều du khách trong và ngoài nước lựa chọn. Tình hình hoạt động của các doanh nghiệp có khởi sắc... Cơ bản hoàn thành Chương trình "Xóa nhà tạm, nhà dột nát" do Thủ tướng Chính phủ phát động; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững; các hoạt động văn hóa, an sinh xã hội tiếp tục được chú trọng. Các địa phương trên địa bàn tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ cấp xã, tạo không khí vui tươi, phấn khởi...

Lãnh đạo các xã phường, đặc khu đã báo cáo tình hình thực hiện chính quyền 2 cấp và kiến nghị giải quyết khó khăn; tập trung vào các lĩnh vực liên



Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm và Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Văn Mười chủ trì Hội nghị.

quan đến đất đai và quản lý bảo vệ rừng, thiếu biên chế, thiếu cán bộ xã nhất là cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, trụ sở xuống cấp, thiếu máy móc thiết bị, chưa có bản đồ đo đạc nên người dân phải chịu chi phí, vấn đề rác thải và vệ sinh môi trường, thu hút đầu tư, dư cán bộ Trung tâm Văn hóa - Thể thao...

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm cho biết: Đây là cuộc họp kinh tế - xã hội đầu tiên của tỉnh Lâm Đồng mới. Các ý kiến phát biểu tạo nên nhiều cảm xúc và cũng có nhiều vấn đề. Qua 1 tháng vận hành chính quyền 2 cấp theo mô hình mới. Các yếu tố đánh giá kết quả đạt được đã được trình bày trong báo cáo. Ý kiến của Chủ tịch UBND cấp xã cho thấy nỗ lực của các địa phương đã kế thừa thành tựu 3 tỉnh, vừa lắp ghép vận hành bộ máy, làm ngày làm đêm thực hiện nhiệm vụ...

Mặc dù kết quả đạt được khả quan, nhưng tình hình kinh tế - xã hội tỉnh còn nhiều khó khăn. Giải ngân vốn đầu tư công thấp hơn trung bình cả nước. Một số công trình trọng điểm là cơ sở để thúc đẩy tăng trưởng nhưng còn vướng mắc về giải phóng mặt bằng, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn khó khăn, chuyển đổi số chưa tương xứng... Quá trình vận hành bộ máy 2 cấp và kết quả Đại hội Đảng bộ cấp xã cũng đặt ra rất nhiều vấn đề cần phải điều chỉnh, rút ra bài học để tiếp tục thực hiện các mục tiêu phát triển...

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu: Tập trung triển khai đồng thời, hiệu quả các mục tiêu tăng



Đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy phát biểu chỉ đạo tại hội nghị.

trưởng và chỉ tiêu phấn đấu trong năm 2025; hoàn thành dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh, bảo đảm chất lượng. Chú trọng 6 tư duy cốt lõi trong phục vụ Nhân dân, tư duy đổi mới, tư duy chuyển đổi số, tư duy hành động, tư duy hội nhập và học hỏi... Bên cạnh đó, chúng ta phải giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ công chức, hoàn thiện văn hóa công sở, tác phong lễ lối làm việc...

Bí thư Tỉnh ủy chia sẻ khó khăn của cán bộ công chức toàn tỉnh; nhất là ở cấp xã, khi công việc nhiều, cán bộ chuyên trách thiếu phải kiêm nhiệm nhiều phần việc, thậm chí Chủ tịch UBND cấp xã đã phải hỗ trợ làm phần việc của công chức... Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cũng nêu ra các yêu cầu cụ thể cho chính quyền cấp xã trong bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và văn hóa - giáo dục...

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tin tưởng và kỳ vọng, dù yêu cầu nhiệm vụ cao, thời gian không dài và công việc hoàn toàn mới nhưng cả hệ thống chính trị sẽ

nỗ lực phấn đấu và thành công trong vận hành mô hình mới.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Văn Mười, cho biết đã nhận trách nhiệm trước Chính phủ về các chỉ tiêu mà Lâm Đồng chưa đạt; trong đó, có giải ngân vốn đầu tư công và các công trình trọng điểm. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu: Trong thời gian tới, tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế bảo đảm tăng trưởng trên 8%; tập trung ổn định bộ máy, giải quyết khó khăn vướng mắc cho công chức, viên chức và người lao động...

Chủ tịch đề nghị Bí thư, Chủ tịch xã, phường, đặc khu rà soát trong nội bộ của mình phân công nhân sự đúng vai, thuộc bài; thiếu thì tuyển để làm cho đúng. Các sở, ngành thực hiện công tác tổ chức tập huấn ở cả 3 khu vực. Tập trung quyết liệt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: Giải quyết các hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư của doanh nghiệp. Chủ tịch các xã, phường, đặc khu rà soát các dự án ngoài ngân sách trên địa bàn mình báo cáo về Sở

Tài chính; tập trung giải phóng mặt bằng các công trình giao thông để kết nối không gian; rà soát các khoản thu tạo nguồn; chỉnh trang cảnh quan công sở thành các tiểu công viên ngàn hoa...

2. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng nhiệm kỳ 2025 - 2030 bảo đảm tính bao quát, tổng thể

Ngày 11/8, đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh, Trưởng Tiểu ban Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025 - 2030 chủ trì họp Thường trực Tiểu ban Văn kiện.

Cuộc họp nhằm cho ý kiến về các dự thảo Văn kiện và dự thảo Chương trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Được biết, quá trình xây dựng Văn kiện có sự tham gia góp ý rộng rãi của các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ, các nhà khoa học, các tầng lớp tri thức, các tổ chức thành viên MTTQVN tỉnh.

Đồng thời, đã nhiều lần thông qua Ban Thường vụ, Ban Chấp hành 3 tỉnh trước khi sáp nhập và Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng mới; tiếp thu ý kiến góp ý tại Đại hội đại biểu Đảng bộ các xã, phường, đặc khu và tiếp thu các ý kiến góp ý tại Phiên họp thứ nhất Tiểu ban Văn kiện.

Tại cuộc họp, Thường trực Tiểu ban Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I và các đại biểu đã tập trung thảo luận, cho ý kiến về dự thảo Báo cáo chính trị, dự thảo Báo cáo kiểm điểm của Ban

Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Trong đó, đa số các ý kiến cho rằng chủ đề Đại hội đã mang tính bao quát, đảm bảo 4 thành tố: về Đảng; về quốc phòng, an ninh; về đoàn kết và về mục tiêu phát triển kinh tế của tỉnh. Tuy nhiên, một số ý kiến cho rằng chủ đề Đại hội bên cạnh thể hiện sự quyết tâm của toàn Đảng bộ tỉnh cần phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì Lâm Đồng là tỉnh có nhiều cộng đồng dân tộc cùng sinh sống.

Bên cạnh đó, các đại biểu cũng góp ý điều chỉnh một số chỉ tiêu về phát triển kinh tế, xã hội như: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP); tỷ lệ nghèo đa chiều; chỉ tiêu về nông nghiệp; tỷ lệ lao động qua đào tạo... Nội dung đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu mô hình kinh tế... nhằm nâng cao thu nhập, đời sống của người dân cũng được các đại biểu góp ý.

Đồng thời, các đại biểu đã đóng góp ý kiến vào một số nội dung như: Cần đưa Dự án cao tốc trực ngang vào công trình trọng điểm của nhiệm kỳ 2025 - 2030 nhằm tạo giao thông thuận lợi,

kết nối vùng; đột phá khoa học công nghệ; thu hút đầu tư, nhất là lĩnh vực năng lượng tái tạo, bổ xít...

Cùng với đó là các góp ý chỉ tiêu về xây dựng Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có kỹ năng thích ứng cao; về môi trường, đô thị, nhất là chỉ tiêu về tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch...

Phát biểu kết luận cuộc họp, Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm đánh giá cao những nỗ lực của Tiểu ban Văn kiện và Tổ Biên tập. Qua một thời gian ngắn trên cơ sở ý kiến của Phiên họp thứ nhất Tiểu ban Văn kiện, Tổ Biên tập đã hoàn thiện dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo đúng với tinh thần gọn, rõ, trọng tâm và văn phong rõ ràng.

Trong quá trình hoàn thiện, tiếp thu, giải trình các ý kiến, Tiểu ban Văn kiện đã cố gắng cao nhất thể hiện vào trong dự thảo Văn kiện, cũng như rà soát, khắc phục các lỗi liên quan đến trùng lặp.

Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm đánh giá cao ý kiến góp ý của các đại biểu tại cuộc họp, nhất là ý kiến góp ý vào các nhóm chỉ tiêu để thể hiện rõ nét

mục tiêu phát triển, đột phá trong kết nối, yếu tố phù hợp với điều kiện của nhiệm kỳ mới.

Trên cơ sở ý kiến tham gia tại cuộc họp, Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê



Quang cảnh cuộc họp.

Kiểm đề nghị Tổ Biên tập rà soát kỹ lưỡng, tiếp thu, khẩn trương hoàn thiện dự thảo Văn kiện và xây dựng các báo cáo kèm theo như: Dự thảo Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, dự thảo Chương trình hành động, Nghị quyết Đại hội để trình Thường vụ phê duyệt và gửi hồ sơ ra Trung ương theo đúng quy định.

Đặc biệt, tiếp thu những nội dung tham gia ý kiến tại cuộc họp vào báo cáo trung tâm của Đại hội là Báo cáo chính trị, bảo đảm tính bao quát, tổng thể; bổ sung vào Chương trình hành động với các chỉ tiêu, nhiệm vụ, những giải pháp cụ thể.

Đối với các nhóm chỉ tiêu phải có tính khả thi để thực hiện. Qua đó làm rõ mục tiêu, chỉ tiêu phát triển của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3. Tỉnh ủy Lâm Đồng tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt đầu tiên sau sáp nhập

Ngày 13/8, Tỉnh ủy Lâm Đồng tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn tỉnh nhằm triển khai các nội dung quan trọng theo thẩm quyền.

Phát biểu quán triệt Hội nghị, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Khảm nhấn mạnh: Đây là Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn tỉnh đầu tiên sau sáp nhập để triển khai các công việc quan trọng thuộc thẩm quyền. Do đó, đề nghị các đại biểu tham dự bám sát điều hành thảo luận của chủ trì Hội nghị để tiến hành thực hiện theo đúng quy định, phát huy tinh thần tập trung dân chủ đối với nội dung về công tác cán bộ.

Đồng thời, đối với các nội dung khác được thông tin tại

hội nghị, các đồng chí cán bộ chủ chốt là những người trực tiếp quán triệt và triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn cần lắng nghe, nắm bắt thông tin một cách đầy đủ, toàn diện về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thời gian qua tại địa phương, cơ quan, tổ chức để triển khai thực hiện sát với tình hình thực tiễn.

Tại Hội nghị đã thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Các đại biểu đã tiến hành bỏ phiếu theo đúng quy định.

Thông tin về kết quả tháng đầu tiên thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp và một số nhiệm vụ trong thời gian tới, Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Văn Mười cho hay: Tỉnh Lâm Đồng triển khai chính quyền 2 cấp có những thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn. Qua hơn 1 tháng triển khai đã đạt được những kết quả quan trọng. Khối lượng công việc đang đảm bảo tiến độ và được triển khai mạnh mẽ. Kinh tế - xã hội có bước phát triển; quốc phòng - an ninh bảo đảm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã

hội ổn định. Đặc biệt, Bộ cải cách hành chính của tỉnh đứng top đầu cả nước.

Bên cạnh đó, một số lĩnh vực hiện đang gặp khó khăn như: Tăng trưởng GDP chỉ mới đạt khoảng 6%; giải ngân vốn đầu tư công 23%; thu ngân sách chưa đạt chỉ tiêu đề ra... Cùng với đó, một số xã vẫn đang gặp khó khăn về trụ sở làm việc. Việc phân bổ cán bộ theo cơ học nên có xã không đồng đều, vẫn có cán bộ chưa “đúng vai, thuộc bài”. Tình trạng cán bộ có xu hướng xin nghỉ việc theo Nghị định 178 nhiều nên khó khăn cho đội ngũ cán bộ cấp xã...

Trước những khó khăn đó, Chủ tịch UBND tỉnh cho rằng cần có những giải pháp cụ thể, nhất là trong lĩnh vực kinh tế - xã hội cần thể hiện sự quyết tâm cao để tương xứng với tiềm năng, lợi thế lớn và vị thế của Lâm Đồng khi nhập lại.

Trong đó, triển khai quyết liệt các giải pháp để nâng GDP tăng 8,5% trong năm 2025, tạo tiền đề cho tăng trưởng 2 con số trong thời gian tới. Đồng thời, tập trung thu ngân sách; trong đó, cấp xã chủ động tính toán, Sở Tài chính rà soát lại toàn bộ hệ thống cơ sở hạ tầng, tài sản công

để đề xuất các cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Để chính quyền 2 cấp hoạt động tốt hơn, cần quan tâm đến 2 yếu tố chính là nhân lực và vật lực; trong đó, nguồn lực là yếu tố quan trọng. Các xã, phường cũng cần



Các đồng chí chủ trì hội nghị.

chia sẻ kinh nghiệm, trách nhiệm và hỗ trợ nhau trong công việc.

Chủ tịch UBND tỉnh cũng đề nghị các địa phương, đơn vị tập trung kiểm tra, rà soát những điểm có nguy cơ sạt lở, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân trong thời điểm thường xuyên xảy ra mưa to như hiện nay.

Tại Hội nghị, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Tôn Thiện Đồng đã thông tin về kết quả vận hành bộ máy của tổ chức Đảng, đoàn thể tháng 7/2025; một số nhiệm vụ trong thời gian tới và một số vấn đề lưu ý trong quá trình giải quyết chế độ chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 của Chính phủ.

Cũng tại Hội nghị, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh Phạm Thị Phúc đã quán triệt về công tác lãnh đạo Đại hội đại biểu MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Đồng thời, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Nguyễn Hoài Anh đã báo cáo kết quả công tác chuẩn bị xây dựng Dự thảo Văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Kết luận Hội nghị, trên tinh thần các nội dung được triển khai, quán triệt, Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm đề nghị các đồng chí cán bộ chủ chốt nhận thức và cùng chia sẻ trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh: Qua một thời gian triển khai chính quyền 2 cấp với quá trình chuẩn bị công phu, cụ thể và chi



Các đồng chí trong Thường trực Tỉnh ủy bỏ phiếu giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

tiết, việc vận hành mô hình mới còn nhiều thách thức đặt ra phía trước, nhiệm vụ còn nặng nề. Để hoàn thành tốt các mục tiêu đạt ra, cần tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, kỷ cương. Mỗi cán bộ, đảng viên phải là một tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, tác phong làm việc, tận tụy với công việc, gần gũi với Nhân dân.

Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm nhấn mạnh: Các cấp ủy cần chú trọng xây dựng và kiện toàn đội ngũ cán bộ. Trong đó, chú trọng trong tiếp cận 6 tư duy cốt lõi trong xây dựng đội ngũ cán bộ giai đoạn hiện nay theo phát biểu chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình tại Đại hội điểm của tỉnh Lâm Đồng.

Đó là: Tư duy hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, chăm lo cho Nhân dân; tư duy cải cách đổi mới, không làm việc theo lối mòn, dám nghĩ, dám làm, vì lợi ích chung; tư duy số và công nghệ; tư duy về pháp quyền xã hội chủ nghĩa và kỷ luật, kỷ cương; tư duy phát triển bền vững, toàn diện, chuyển từ tư duy quản lý sang tư duy phục vụ kiến tạo, phát huy mọi nguồn lực để phát triển; tư duy hội nhập và học hỏi.

Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm nêu rõ, 6 tư duy cốt lõi này bao hàm các nội dung liên quan đến bộ tứ trụ cột, cần hết sức quan tâm trong xây dựng, là cơ sở kiến tạo, tạo ra sự thay đổi tích cực cho sự phát triển.

Bí thư Tỉnh ủy cho biết, lãnh đạo tỉnh rất chia sẻ với 124 xã, phường, đặc khu và các ban, sở, ngành của tỉnh khi vận hành mô hình mới. Trong quá trình xây dựng bộ máy mô hình mới có những khó khăn, dự báo chưa lường trước được. Tuy nhiên, cần vận hành một cách đồng bộ trong tổng thể chung của cả nước gắn với từng địa phương, từng xã, phường, đặc khu.

Bí thư Tỉnh ủy cũng bày tỏ sự vui mừng khi qua thực tế hơn 1 tháng vận hành chính quyền 2 cấp, nhiều địa phương trong tỉnh đã khắc phục khó khăn, tạo được động lực và truyền cảm hứng cho đội ngũ CBCC, thực hiện được việc khó, việc mới, cùng nhau đi về phía trước.

Bí thư Tỉnh ủy đề nghị cần chú trọng kỷ luật, kỷ cương, chú trọng xây dựng tổ chức, chú trọng bảo đảm chức năng của chính quyền cấp xã là phục vụ Nhân dân. Với trách nhiệm nặng nề hơn, công việc giai đoạn đầu nhiều hơn, khó hơn nên cần tăng cường tính chủ động, trách nhiệm, xác định và nhận diện vị trí của mình trong bộ máy hành chính, hoàn thành nhiệm vụ Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao.

Công việc phía trước còn nhiều khó khăn, nhiều áp lực cần

xử lý và giải quyết khi vừa hợp nhất bộ máy, vừa giữ cho hoạt động của chính quyền tỉnh mới nhịp nhàng, không bị gián đoạn, bảo đảm trong năm 2025 tăng trưởng theo yêu cầu của Chính phủ đạt 8,5%, thu ngân sách hơn 32 ngàn tỷ đồng; bảo đảm các yếu tố an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bảo đảm hệ thống giáo dục vận hành đồng bộ, quốc phòng - an ninh được ổn định và giữ vững... Đây là yếu tố cơ bản để chăm lo cho đời sống của người dân và thu hút đầu tư.

Do đó, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị trong thời gian tới bên cạnh phải giải quyết nhiều công việc lớn, trọng tâm, thì phải giữ chân được đội ngũ CBCC có năng lực để làm việc. Đội ngũ cán bộ chủ chốt cần động viên CBCC của mình khắc phục khó khăn tiếp tục ở lại trong hệ thống, phát huy năng lực thực hiện nhiệm vụ.

Đối với công tác chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị các đại biểu dự Hội nghị tham gia góp ý thêm cho Tiểu ban Văn kiện để trí tuệ tập thể được phát huy, nhất là qua Văn kiện đại hội là báo cáo xuyên suốt đại hội, đường hướng phát triển trung tâm của tỉnh trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 để làm rõ các quyết sách, chủ trương đặt ra mang tính đột phá, nội hàm, chủ đề, mục tiêu phát triển, các nhiệm vụ, giải pháp lớn...

Đối với các Ban Đảng của Tỉnh ủy và UBND tỉnh cần quan tâm công tác nắm thông tin, nắm tình hình địa phương, cấp xã, nắm tình hình của đội ngũ CBCC, rà soát các chính sách

cho đội ngũ CBCC, đề xuất kịp thời đảm bảo điều kiện làm việc, công vụ cho cả cấp tỉnh và cấp xã như: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện...

Bí thư Tỉnh ủy tin tưởng rằng với tinh thần trách nhiệm cao, sự quyết tâm và đồng lòng, tỉnh Lâm Đồng sẽ hoàn thành tốt các nội dung, đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2025.

4. Lâm Đồng phát động Phong trào Bình dân học vụ số trong toàn tỉnh

Ngày 14/8, UBND tỉnh Lâm Đồng tổ chức Lễ phát động Phong trào Bình dân học vụ số. Lễ phát động diễn ra trực tiếp tại hội trường UBND tỉnh và trực tuyến đến 124 điểm cầu các xã, phường, đặc khu trên địa bàn toàn tỉnh.

Trong bối cảnh công nghệ phát triển mạnh mẽ, việc phổ cập kỹ năng số cho mọi tầng lớp nhân dân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, giúp người dân tiếp cận, khai thác và ứng dụng hiệu quả các thành tựu của khoa học, công nghệ vào đời sống.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Hồ Văn Mười, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cho biết cách đây 80 năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động Phong trào Bình dân học vụ, kêu gọi toàn dân "diệt giặc đói", coi việc học là quyền lợi và nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người dân đất Việt.

Hôm nay, chúng ta nối tiếp tinh thần ấy với sứ mệnh mới: "xóa mù công nghệ", "xóa mù kỹ năng số", "xóa mù thông tin", đưa tri thức số đến mọi tầng lớp nhân dân,

từ cán bộ, công chức ở chính quyền cấp cơ sở đến các hộ nông dân, ngư dân, tiểu thương, người lao động, doanh nhân.

Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Hồ Văn Mười, kêu gọi cả hệ thống chính trị, từ tỉnh đến cơ sở, quán triệt, tìm hiểu và vào cuộc đồng bộ, chủ động và quyết liệt đối với Phong trào Bình dân học vụ số.

Các sở, ban, ngành, địa phương cần quan tâm đầu tư trang thiết bị, đảm bảo nguồn nhân lực; rà soát lại chương trình đào tạo, tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số phù hợp với từng đối tượng: từ cán bộ, công chức, viên chức đến người dân, doanh nghiệp; nhất là phổ cập đến toàn thể Nhân dân, không phân biệt tuổi tác và thành phần xã hội.

Mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội phải là những người đi đầu, gương mẫu trong việc tự nghiên cứu, học hỏi và hướng dẫn chủ động hỗ trợ người dân, người thân trong gia đình tiếp cận công nghệ, chuyển đổi số.

Các trường học, trung tâm giáo dục cộng đồng, thư viện, nhà văn hóa cần trở thành "trạm phát sóng tri thức số", mở cửa cho mọi người đến học tập, trải



Các đồng chí lãnh đạo bấm nút khởi động Phong trào Bình dân học vụ số trong toàn tỉnh.

nghiệm, lan tỏa tri thức số đến từng bản làng, thôn, xóm.

Các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp công nghệ cùng chung tay: hỗ trợ thiết bị, chia sẻ giải pháp, đồng hành với chính quyền để “không ai bị bỏ lại phía sau”...

Tại lễ phát động, đại diện các sở, ngành và doanh nghiệp đã chia sẻ kết quả chuyển đổi số trên địa bàn, giới thiệu nhiều giải pháp, nền tảng và công nghệ mới phục vụ hoạt động chính quyền 2 cấp. Nội dung tập trung vào kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, khai thác dữ liệu mở, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, bảo đảm an toàn thông tin và thúc đẩy kinh tế số, hướng tới mục tiêu mọi người dân đều có thể tiếp cận và sử dụng công nghệ hiệu quả.

Thời gian tới, các sở, ngành và doanh nghiệp sẽ phối hợp tổ chức nhiều lớp tập huấn, hướng dẫn trực tiếp để mọi người dân có cơ hội tiếp cận, thực hành kỹ năng số hiệu quả.

Với thông điệp “Tri thức số là chìa khóa của tương lai, là nền tảng của một Lâm Đồng phát triển”, Phong trào Bình dân học vụ số sẽ được triển khai rộng khắp tại 124 xã, phường, đặc khu trên toàn tỉnh, hướng tới hình thành thói quen học tập, cập nhật công nghệ thường xuyên trong cộng đồng.

TIN TRONG NƯỚC

1. Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 18 - 19/7/2025, tại Thủ đô Hà Nội đã diễn ra Hội nghị lần thứ 12 Ban

Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì, phát biểu khai mạc, bế mạc Hội nghị và chỉ đạo một số nội dung quan trọng:

Về định hướng các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng: Với tinh thần cách mạng tấn công, tinh thần tiếp tục đổi mới, Trung ương đã quyết định tích hợp nội dung 3 văn kiện gồm: Báo cáo chính trị, Báo cáo kinh tế - xã hội, Báo cáo Tổng kết xây dựng đảng thành Báo cáo chính trị theo một trục xuyên suốt, thống nhất, đồng bộ để trình Đại hội XIV của Đảng.

Về nội dung sửa đổi, bổ sung một số nghị quyết, kết luận của Trung ương để tạo cơ sở chính trị cho mục tiêu tiếp tục cải cách, đổi mới đất nước:

Nghiên cứu xây dựng luật theo định hướng: các quy định của luật pháp phải cơ bản mang tính ổn định, có giá trị lâu dài; những luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, bộ, ngành, địa phương quy định để đảm bảo tính linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật quốc gia theo mô hình phát triển mới. Giao Bộ Chính trị căn cứ góp ý của Trung ương để chỉ đạo ra kết luận về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện nội dung các nghị quyết được đưa ra xin ý kiến tại hội nghị này về lĩnh vực đất đai, lĩnh vực quy hoạch, lĩnh vực giáo dục - đào tạo, cải cách thể chế.

Về phương hướng công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng, Trung ương thống nhất nhận định:

(1) Phương hướng công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng là văn bản đặc biệt quan trọng, quyết định toàn bộ công tác chuẩn bị và bầu cử nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Nhà nước, góp phần vào thành công Đại hội XIV của Đảng... (2) Công tác cán bộ là khâu “then chốt của then chốt”; vì vậy, công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIV của Đảng cần phải tiến hành một cách đồng bộ, khoa học, bài bản, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, minh bạch; bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định của pháp luật. (3) Công tác chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư phải tuân thủ, giữ vững quan điểm, nguyên tắc cơ bản của Đảng; phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, trước hết;... (4) Việc giới thiệu, lựa chọn nhân sự phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhìn chung dựa trên cơ sở quy hoạch nhưng không quá cứng nhắc mà cần phải căn cứ vào thực tiễn cụ thể để xem xét, không bỏ sót những nhân tố ngoài quy hoạch nhưng có phẩm chất, năng lực lãnh đạo nổi trội, đáp ứng tốt nhất yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn mới... (5) Kiên quyết không để “lọt” những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, không xứng đáng tham gia Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; đồng



Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu tại phiên khai mạc Hội nghị Trung ương lần thứ XII (khóa XIII).

thời, phải có giải pháp, biện pháp hiệu quả để hạn chế, sớm khắc phục tình trạng nhân sự vừa được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng hoặc mới được quy hoạch, bổ nhiệm đã phải xem xét kiểm điểm, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. (6) Về định hướng phân bổ cơ cấu, số lượng ủy viên Trung ương Đảng chính thức khóa XIV cho các địa phương, cơ quan, đơn vị, Trung ương tán thành, thống nhất cao và cho rằng định hướng phân bổ được chuẩn bị tương đối kỹ lưỡng, chặt chẽ, có tính kế thừa, sát với tình hình thực tiễn và có tính thuyết phục; đồng thời, gắn kết chặt chẽ với yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng trước mắt cũng như trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Về đại hội đảng bộ các cấp:

Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là đợt sinh hoạt chính trị to lớn, sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân mà còn là tiền đề để tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn

quốc lần thứ XIV của Đảng. Hiện nay, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị theo mô hình đơn vị hành chính địa phương 2 cấp đã đi vào hoạt động, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp theo lộ trình: Đại hội cấp cơ sở hoàn thành trước ngày 31/7, Đại hội cấp trên trực tiếp cơ sở và đảng bộ xã, phường, đặc khu hoàn thành trước ngày 31/8; Đại hội đảng bộ cấp tỉnh và đảng bộ trực thuộc Trung ương hoàn thành trước ngày 31/10. Đồng thời, yêu cầu các đảng bộ trong quá trình chuẩn bị, tổ chức đại hội phải tập trung thảo luận kỹ lưỡng những nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục đóng góp hoàn thiện Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội cấp mình; thể hiện sự đổi mới, cách mạng trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc khẩn trương triển khai kế hoạch tổ chức đại hội các cấp, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh, không để bị động, chậm trễ

hoặc để xảy ra mất đoàn kết nội bộ.

Về công tác cán bộ: Trung ương thống nhất cao yêu cầu: (1) Kiên định nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ, thực hiện đúng quy trình, khách quan, minh bạch, dân chủ nhưng nghiêm túc, tránh tình trạng vận động không lành mạnh. (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, bên cạnh chủ trương quan tâm bồi dưỡng cán bộ cấp chiến lược thì còn phải đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở vững mạnh, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ, lựa chọn những cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực thực tiễn, tư duy đổi mới, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, gắn bó với Nhân dân, có tầm nhìn phát triển để đưa vào những vị trí chủ chốt.

Về vận hành chính quyền địa phương 2 cấp: Kết quả sơ bộ sau 19 ngày vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp cho thấy: (1) Bộ máy cơ bản vận hành tốt, không có trục trặc lớn, cán bộ, công chức bước đầu thích ứng; (2) Quy trình xử lý công việc tương đối thông suốt, dịch vụ công được giải quyết nhanh hơn; (3) Nhân dân bày tỏ sự đồng tình và kỳ vọng mô hình mới sẽ hiệu quả hơn. Tuy nhiên, lưu ý: (i) Cần tiếp tục hoàn thiện các quy định hướng dẫn, xây dựng quy trình nghiệp vụ liên thông; (ii) Kịp thời điều chỉnh những bất cập trong phân công, phân cấp nhiệm vụ; (iii) Nâng cao chất lượng đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là ở cấp xã; (iv) Tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ hiệu quả vận hành của mô hình.

Để triển khai hiệu quả các kết luận của Hội nghị Trung ương 12, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tổ chức quán triệt sâu rộng các kết luận của Hội nghị Trung ương 12, bảo đảm mỗi cán bộ, đảng viên hiểu đúng, thực hiện đúng, đồng thuận cao.

Hai là, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các dự thảo văn kiện, lấy ý kiến rộng rãi, phát huy trí tuệ tập thể, hoàn thiện theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, tầm nhìn xa, chiến lược.

Ba là, khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi pháp luật theo hướng thúc đẩy đổi mới, phát triển, tháo gỡ các rào cản, đảm bảo lợi ích người dân, doanh nghiệp.

Bốn là, triển khai công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp một cách bài bản, chu đáo, dân chủ, đúng quy trình, chặt chẽ, nhất là khâu văn kiện và nhân sự.

Năm là, tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền hai cấp, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tinh thần phục vụ, hiệu lực quản trị công.

Sáu là, tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh (02/9/1945 - 02/9/2025) và các ngày lễ lớn của quốc gia, tạo khí thế thi đua sôi nổi, không khí vui tươi, tin tưởng, tự hào của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong cả nước. Hoàn thành mục tiêu bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước và nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân.

2. Triển khai thực hiện tốt việc đổi Thẻ đảng viên trong toàn Đảng

Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 17/10/2003 của Ban Bí thư khóa IX về việc đổi Thẻ đảng viên đã góp phần nâng cao nhận thức cho đảng viên về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Thẻ đảng viên; qua đó giúp cho công tác quản lý, sử dụng, giữ gìn Thẻ đảng viên từng bước được phát huy, thúc đẩy thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn mới, hướng tới các mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước nhanh, bền vững, giàu mạnh và hội nhập sâu rộng, gắn với những dấu mốc lịch sử có ý nghĩa đặc biệt quan trọng 100 năm thành lập Đảng (1930 - 2030) và 100 năm thành lập Nước (1945 - 2045); đồng thời, đáp ứng yêu cầu cấp thiết về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, ngày 08/8/2025, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 51-CT/TW về đổi Thẻ đảng viên, trong đó yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, tiến hành đổi Thẻ đảng viên trong toàn Đảng.

Thứ hai, đổi Thẻ đảng viên phải bảo đảm các mục đích, yêu cầu sau:

- Đổi Thẻ đảng viên mới được tiến hành nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025) và hướng tới chào

mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Việc đổi Thẻ đảng viên là công tác quan trọng, có ý nghĩa chính trị sâu sắc để nâng cao hơn nữa ý thức Đảng cho đảng viên về tinh thần phấn đấu cách mạng, ý thức tổ chức kỷ luật và đoàn kết nội bộ nhằm đẩy mạnh xây dựng, củng cố tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

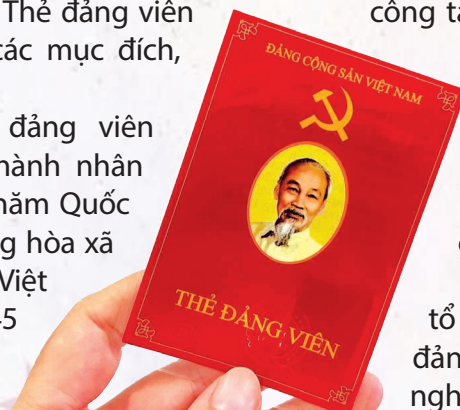
- Việc đổi Thẻ đảng viên phải được chỉ đạo, tiến hành nghiêm túc, bài bản, khoa học, chặt chẽ, đúng Điều lệ Đảng, các quy định của Trung ương, các nguyên tắc, thủ tục đổi thẻ, phát thẻ và sử dụng, bảo quản Thẻ đảng viên.

- Thẻ đảng viên chỉ đổi cho đảng viên chính thức đã có Thẻ đảng viên và có đủ tư cách đảng viên theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

- Thực hiện việc đổi Thẻ đảng viên phải gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đồng bộ với cơ sở dữ liệu đảng viên nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý đảng

viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn mới.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện nghiêm túc Chỉ thị



này. Chỉ thị được phổ biến đến chi bộ.

3. Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới

Ngày 23/7/2025, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 50-CT/TW về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới, trong đó yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của sinh hoạt chi bộ, coi đây là mệnh lệnh chính trị. Sinh hoạt chi bộ là nơi giáo dục, bồi đắp lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống cho đảng viên, là nơi triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng thành hành động cụ thể, thiết thực trong từng lĩnh vực công tác, thực tiễn cuộc sống; là cầu nối giữa Đảng với Nhân dân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của quần chúng. Mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên phải xác định sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đảng là cuộc họp quan trọng nhất, thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt đảng theo Điều lệ Đảng, bảo đảm thời lượng sinh hoạt chi bộ, cấp ủy; duy trì nền nếp sinh hoạt chi bộ, thống nhất thực hiện sinh hoạt chi bộ toàn Đảng vào ngày 03 hằng tháng (nếu vào ngày nghỉ hoặc trường hợp đặc biệt sinh hoạt trong tuần đầu tiên của tháng); tuyệt đối không được họp chi bộ kết hợp các cuộc họp khác. Kiên quyết chấn chỉnh, khắc phục triệt

để những hạn chế trong sinh hoạt chi bộ kéo dài nhiều năm qua.

Đổi mới căn bản, toàn diện về nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, hiệu quả, đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với từng loại hình chi bộ, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào có đạo, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Nội dung sinh hoạt phải được thảo luận kỹ, sâu sắc, giải quyết những công việc đúng chức năng, nhiệm vụ của chi bộ. Qua sinh hoạt chi bộ kịp thời nắm bắt được tư tưởng của cán bộ, đảng viên, kịp thời phát hiện, giải quyết khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới, vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, ít nhất mỗi quý 1 lần. Nội dung các chuyên đề phải được chuẩn bị kỹ, thiết thực, bám sát nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; về thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; về giáo dục truyền thống cách mạng, nhiệm vụ phát triển địa phương, hiệu quả công tác chuyên môn cơ quan, đơn vị và các nội dung khác có liên quan; tập trung thảo luận sâu để đề ra các nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cao. Thường xuyên cập



Chỉ thị 50-CT/TW của Ban Bí thư sẽ là kim chỉ nam trong công tác xây dựng Đảng ở cơ sở.

nhật, đưa các quan điểm, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư vào sinh hoạt định kỳ, chuyên đề; chú trọng nghiên cứu, học tập nghị quyết, Điều lệ Đảng, lịch sử vẻ vang của Đảng trong các buổi sinh hoạt chi bộ.

Tiếp tục thực hiện Hướng dẫn số 03-HD/TW, ngày 27/12/2022 của Ban Bí thư về thí điểm sinh hoạt đảng trực tuyến ở đảng bộ cơ sở, chi bộ có tính chất đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt và sinh hoạt theo tổ đảng ở chi bộ đông đảng viên đến khi có quy định, hướng dẫn mới của Trung ương. Việc thực hiện thí điểm phải bảo đảm đúng nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Sinh hoạt chi bộ phải thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trên cơ sở đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; đề cao kỷ luật, kỷ cương, tính tự giác trong sinh hoạt đảng, bảo đảm mọi đảng viên đều được thông tin đầy đủ và phát huy dân chủ, tạo không khí sinh hoạt cởi mở, thẳng thắn, mọi đảng viên tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến vào các quyết định của chi bộ; chấp hành nghiêm nguyên

tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong ban hành nghị quyết và phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Khắc phục triệt để tình trạng thờ ơ, mất sức chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ.

Bí thư chi bộ, cấp ủy phải thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ; lắng nghe, tôn trọng các ý kiến đóng góp, bảo vệ những đảng viên thẳng thắn đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái, biến chất, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tiêu cực; kiên quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm. Đồng thời, chi ủy, chi bộ có trách nhiệm phát hiện và xử lý các vấn đề tư tưởng phát sinh nhằm xây dựng chi bộ đoàn kết, thống nhất.

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải nhận thức rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong sinh hoạt chi bộ; đảng viên phải nỗ lực thực hiện nhiệm vụ, chủ động báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công trong mỗi kỳ sinh hoạt chi bộ và cầu thị, tự giác sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm, thẳng thắn góp ý cho đồng chí mình để cùng tiến bộ.

Nâng cao chất lượng đội ngũ bí thư chi bộ và cấp ủy viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu; kịp thời kiện toàn, bổ sung bí thư chi bộ khi có thay đổi về nhân sự. Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm công tác đảng, nâng cao kỹ năng điều hành sinh hoạt đảng, năng lực vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức

thực hiện. Bí thư, phó bí thư chi bộ và cấp ủy viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể, trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt, quán triệt các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, cấp ủy cấp trên theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, điều hành sinh hoạt chi bộ khoa học và chịu trách nhiệm chính về chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ khoa học, chặt chẽ, định lượng, cụ thể. Cấp ủy cấp trên định kỳ tổ chức đánh giá và thông báo kết quả đến cấp ủy, chi bộ trực thuộc, bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất. Chú trọng tổng kết những mô hình mới, cách làm hiệu quả; đánh giá việc thực hiện mô hình “chi bộ bốn tốt”; khuyến khích việc thành lập tổ công tác của cấp ủy cấp trên trực tiếp dự, đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ. Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ, của cấp ủy cấp trên và người đứng đầu cấp ủy.

Cấp ủy cấp trên phải thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình sinh hoạt chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém; rà soát, củng cố, kiện toàn các chi bộ trong các loại hình, nhất là các chi bộ doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và địa bàn dân cư, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo; phải phân công cấp ủy viên dự sinh hoạt chi bộ trực thuộc

và thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, chịu trách nhiệm về chất lượng sinh hoạt của chi bộ; lắng nghe ý kiến của đảng viên, hỗ trợ, giải quyết hoặc phản ánh kịp thời đến cấp có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc tại cơ sở; định kỳ hằng quý phải báo cáo về kết quả với cấp ủy cùng cấp; gắn trách nhiệm của cấp ủy viên được phân công theo dõi, người đứng đầu đối với chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là các chi bộ yếu kém kéo dài.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc bảo đảm nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém, có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ, có đảng viên suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ hằng năm hoặc đột xuất. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc chấp hành nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, chất lượng sinh hoạt và hồ sơ sinh hoạt chi bộ, việc ban hành nghị quyết của chi bộ, sổ ghi chép của đảng viên; việc thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy cấp trên được phân công theo dõi, dự sinh hoạt chi bộ; kết quả lãnh đạo, tổ chức thực hiện nghị quyết của chi bộ. Qua kiểm tra, giám sát kịp thời góp ý, nhắc nhở, phê bình, xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt chi bộ, xem đây là kỷ luật nghiêm khắc nhất của Đảng.

Bảo đảm các điều kiện cần thiết để tổ chức tốt việc sinh hoạt chi bộ. Cấp ủy địa phương, cơ quan, đơn vị cần quan tâm về cơ sở vật chất, bố trí địa điểm sinh

hoạt cho các chi bộ, nhất là ở địa bàn nông thôn, các khu chung cư, trong các loại hình doanh nghiệp; thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của chi bộ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai có hiệu quả ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trong sinh hoạt chi bộ; đồng thời, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và quản lý chặt chẽ nội dung sinh hoạt chi bộ trên môi trường số.

4. Một số quy định về sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử

Ngày 10/7/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành Quy định số 339-QĐ/TW về sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử. Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nội dung, nguyên tắc và cách thức triển khai sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên trên môi trường số, gọi là Sổ tay đảng viên điện tử (ứng dụng STĐVĐT) của Đảng Cộng sản Việt Nam. STĐVĐT dùng cho đảng viên chính thức và đảng viên dự bị (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng), cấp ủy, chi bộ trong toàn Đảng.

Nội dung của ứng dụng STĐVĐT, gồm: Ứng dụng STĐVĐT được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt; được sử dụng thông qua ứng dụng web trên máy tính hoặc thông qua ứng dụng trên thiết bị di động.

Ứng dụng STĐVĐT gồm các tính năng chính: Sơ lược về đảng viên, gồm: Họ và tên; ngày tháng năm sinh; giới tính; ngày vào Đảng; ngày chính thức; số thẻ đảng

viên; chi bộ đang sinh hoạt đảng; số định danh công dân; số điện thoại. Hỗ trợ sinh hoạt chi bộ: Hỗ trợ chi bộ, đảng viên trong việc chuẩn bị các kỳ sinh hoạt chi ủy, sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề, gồm: Thông báo mời họp chi bộ, báo cáo xin phép vắng họp của đảng viên, thống kê đảng viên tham gia sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; gửi tài liệu họp chi bộ; chi bộ gửi báo cáo lên đảng ủy cấp trên. Văn kiện - Tư liệu: Cung cấp nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tài liệu, tin tức của cấp ủy, tổ chức đảng đến từng đảng viên. Học tập nghị quyết: Triển khai các đợt nghiên cứu, học tập nghị quyết chuyên sâu; tổng hợp kết quả học tập nghị quyết của đảng viên trên ứng dụng STĐVĐT; liên kết các cuộc thi tìm hiểu nghị quyết trực tuyến do các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức. Đóng góp ý kiến: Đảng viên gửi ý kiến góp ý, phản ánh, đề xuất tới chi bộ và cấp ủy quản lý trực tiếp, giúp cấp ủy, chi bộ nắm bắt kịp thời các thông tin, tư tưởng của đảng viên.

Ứng dụng STĐVĐT được tích hợp một số tính năng như sử dụng giọng nói bằng ngôn ngữ tiếng Việt để truyền tải văn kiện, tài liệu, tóm tắt văn bản

nhằm hỗ trợ các đảng viên, nhất là các đảng viên cao tuổi, khó khăn trong đọc văn bản; nghiên cứu mở rộng tính năng trong quá trình sử dụng, phù hợp với thực tiễn và bảo đảm đúng các quy định của Đảng.

Về nguyên tắc sử dụng ứng dụng STĐVĐT, ứng dụng STĐVĐT do Trung ương triển khai được sử dụng thống nhất trong toàn Đảng. Thông tin trên ứng dụng STĐVĐT bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đảng viên, cấp ủy, chi bộ khi sử dụng ứng dụng này phải thực hiện nghiêm túc các nội dung của ứng dụng STĐVĐT và theo đúng phân cấp, thẩm quyền, đúng quy định của Đảng. Ứng dụng STĐVĐT hỗ trợ đảng viên trong sinh hoạt đảng; cung cấp chính xác, kịp thời văn bản, tài liệu của Đảng, Nhà nước, các cấp ủy, tổ chức đảng tới đảng viên trong học tập nghị quyết, thực hiện nhiệm vụ đảng viên; nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh, đạo đức, sức chiến đấu, trách nhiệm nêu gương của mỗi đảng viên. Đồng thời, là kênh thông tin giao tiếp hai chiều giữa cấp ủy đảng và đảng viên; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và chất lượng hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số quốc gia.

Ứng dụng STĐVĐT phải dễ sử dụng, phù hợp với đảng viên; là kho tài liệu phong phú, hỗ trợ đảng viên học tập, nghiên cứu; thường xuyên được cập nhật, sử dụng đúng mục đích bảo đảm tính



chính xác, an toàn, an ninh thông tin theo quy định. Ứng dụng STĐVĐT có khả năng cập nhật, mở rộng tính năng và kết nối với các ứng dụng khác, đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ công tác đảng trong giai đoạn mới.

Về tổ chức thực hiện, Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn toàn quốc; hướng dẫn cập nhật, sử dụng ứng dụng STĐVĐT; hỗ trợ kỹ thuật, xử lý vướng mắc; hoàn thiện các tính năng của ứng dụng STĐVĐT đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới; bảo đảm cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và kinh phí tổ chức thực hiện. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc Trung ương về nghiệp vụ tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện trên ứng dụng STĐVĐT theo đúng quy định; phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng trong việc hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo Ban Bí thư về việc thực hiện Quy định. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt ứng dụng STĐVĐT và thông tin, tuyên truyền trên ứng dụng STĐVĐT.

Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc hướng dẫn đảng viên sử dụng ứng dụng STĐVĐT và có trách nhiệm quản lý chặt chẽ tài khoản cá nhân được cung cấp; chỉ đạo cấp ủy trực thuộc chú ý hỗ trợ đối với đảng viên cao tuổi, đảng viên không sử dụng điện thoại thông minh; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Quy định

này ở các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

Các chi bộ có trách nhiệm hướng dẫn đảng viên sử dụng ứng dụng STĐVĐT đúng quy trình, bảo đảm đảng viên sử dụng ứng dụng STĐVĐT để học tập, nghiên cứu tài liệu trên hệ thống, phục vụ việc tham gia sinh hoạt đảng; định kỳ báo cáo tình hình triển khai và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc lên cấp ủy cấp trên. Bí thư chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt có trách nhiệm phê duyệt tài khoản của đảng viên sau khi đảng viên đăng ký sử dụng ứng dụng.

Đảng viên có trách nhiệm đăng ký, cập nhật chính xác thông tin sơ lược về đảng viên, gồm: Họ và tên; ngày tháng năm sinh; giới tính; ngày vào Đảng; ngày chính thức; số thẻ đảng viên; chi bộ đang sinh hoạt đảng; số định danh công dân; số điện thoại và quản lý tài khoản cá nhân được cấp.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

1. Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm Hàn Quốc của Tổng Bí thư Tô Lâm

Từ ngày 10 - 13/8/2025, nhận lời mời của Tổng thống Lee Jae Myung, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước tới Đại Hàn Dân quốc.

Chuyến thăm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là chuyến thăm lần đầu của Tổng Bí

thư Tô Lâm và là chuyến thăm đầu tiên của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tới Hàn Quốc sau 11 năm. Tổng Bí thư Tô Lâm cũng là lãnh đạo nước ngoài thăm cấp Nhà nước đầu tiên mà Hàn Quốc đón tiếp kể từ khi có chính quyền mới. Điều này thể hiện sinh động và khẳng định Việt Nam và Hàn Quốc coi trọng lẫn nhau và dành ưu tiên cao cho quan hệ hữu nghị và Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước.

Trong chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có cuộc hội đàm cấp cao quan trọng với Tổng thống Lee Jae Myung; hội kiến Thủ tướng Kim Min Seok, Chủ tịch Quốc hội Woo Won Sik; phát biểu về chính sách tại Đại học Yonsei; dự Diễn đàn kinh tế Việt Nam - Hàn Quốc, tọa đàm về khoa học và công nghệ; tiếp lãnh đạo Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Hàn Quốc - Việt Nam; gặp gỡ các đại diện Mạng lưới đổi mới sáng tạo Việt Nam tại Hàn Quốc, các đại biểu nhân sĩ, trí thức, hội đoàn, tổ chức nhân dân, cùng một số doanh nghiệp hàng đầu của Hàn Quốc,... Tổng Bí thư cũng chứng



Tổng thống Hàn Quốc Lee Jae Myung cùng Phu nhân đón Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân.

kiến lễ ký kết các văn kiện hợp tác giữa các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp hai nước trong các lĩnh vực công nghệ, năng lượng, chuyển đổi số, hạ tầng, chuỗi cung ứng, tài chính ngân hàng, dịch vụ, du lịch, đào tạo nguồn nhân lực...

Tại các cuộc hội đàm, hội kiến, các nhà lãnh đạo hai nước đã trao đổi ý kiến sâu rộng và đạt nhận thức chung quan trọng về việc đẩy mạnh toàn diện và làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Hàn Quốc, cũng như trong các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Các nhà lãnh đạo tái khẳng định hai nước là đối tác quan trọng hàng đầu của nhau trong tất cả các lĩnh vực, nhấn mạnh những thành tựu đạt được trong 33 năm qua là nền tảng vững chắc và là động lực lâu dài để hai nước tiếp tục củng cố và đưa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Hàn Quốc bước vào giai đoạn mới, toàn diện, sâu sắc, thực chất và hiệu quả hơn nữa.

Hai bên đã ký Tuyên bố chung về việc làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Hàn Quốc, trong đó nhấn mạnh, trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng và phức tạp, trên tinh thần hướng tới tương lai vì sự phát triển bền vững của quan hệ hai nước, Việt Nam và Hàn Quốc tiếp tục làm sâu sắc hơn nữa hợp tác trong tất cả các lĩnh vực nhằm bảo đảm lợi ích thiết thực của nhân dân hai nước, đóng góp vào hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Những định hướng lớn tập trung vào các lĩnh vực hợp tác cụ thể như: Củng cố vững chắc lòng tin chính trị và đẩy mạnh hợp tác thực chất trong lĩnh vực ngoại giao, quốc phòng và an ninh; đưa hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư, khoa học công nghệ và hợp tác phát triển lên tầm mức mới; tăng cường hợp tác lao động, y tế, giáo dục xứng tầm đối tác chiến lược toàn diện; thúc đẩy hợp tác phát triển bền vững, ứng phó biến đổi khí hậu, nông nghiệp và cơ sở hạ tầng; làm sâu sắc hợp tác văn hóa, thể thao, du lịch, truyền thông và giao lưu nhân dân, tạo sự gắn kết và hiểu biết sâu sắc hơn giữa hai nước; hợp tác chặt chẽ tại các diễn đàn, cơ chế quốc tế và khu vực.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Đại Hàn Dân quốc của Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Phu nhân và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã thành công tốt đẹp, ghi dấu mốc mới, nâng cao tầm vóc quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Hàn Quốc, đáp ứng nguyện vọng và lợi ích của nhân

dân hai nước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên phát triển và thịnh vượng, đóng góp cho hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực và thế giới.

2. Tổng Bí thư Tô Lâm điện đàm với Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia Hun Sen

Chiều 14/8/2025, theo đề nghị của phía Campuchia, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm đã có cuộc điện đàm với Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia Hun Sen để trao đổi các biện pháp nhằm tăng cường quan hệ giữa hai Đảng, hai nước.

Tại cuộc điện đàm, Tổng Bí thư Tô Lâm và Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia Hun Sen đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước; trao đổi về tình hình khu vực và quốc tế, quan hệ giữa hai Đảng, hai nước và một số nội dung hai bên cùng quan tâm; rà soát và đánh giá kết quả hợp tác thời gian qua và thống nhất các phương hướng trọng tâm nhằm làm sâu sắc hơn nữa hợp tác hai Đảng, hai nước trong thời gian tới.



Tổng Bí thư Tô Lâm điện đàm với Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia Hun Sen.

Hai nhà lãnh đạo bày tỏ vui mừng về các kết quả quan trọng đã đạt được tại Cuộc gặp cấp cao hai Đảng và Cuộc gặp cấp cao giữa ba đồng chí đứng đầu ba Đảng Việt Nam - Campuchia - Lào tháng 02/2025; nhất trí tiếp tục tăng cường quan hệ kênh Đảng, kênh Nhà nước, củng cố sự tin cậy chính trị, tăng cường trao đổi các chuyến thăm cấp cao và các cấp bộ, ngành, địa phương; phát huy các cơ chế hợp tác hiện có cũng như các thỏa thuận cấp cao khác; tiếp tục chia sẻ thông tin kịp thời, tham vấn lẫn nhau về các vấn đề quốc tế, khu vực, các vấn đề liên quan đến quan hệ hai nước, góp phần đưa quan hệ hai Đảng, hai nước ngày càng phát triển thực chất trong giai đoạn mới, phục vụ lợi ích thiết thực của nhân dân hai nước.

Trong không khí hữu nghị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chúc mừng những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội mà Campuchia đã đạt được trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Nhân dân Campuchia và Chính phủ Hoàng gia Campuchia, góp phần nâng cao đời sống nhân dân Campuchia; hoan nghênh những tiến triển tích cực mà Campuchia và Thái Lan đạt được liên quan đến vấn đề biên giới giữa hai nước.

Chủ tịch Hun Sen cảm ơn lời mời của Tổng Bí thư Tô Lâm và thông báo sẽ sang dự Lễ kỷ niệm 80 năm Quốc khánh Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), đánh giá cao ý nghĩa sâu sắc và nhấn mạnh Lễ kỷ niệm 80 năm minh chứng cho sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tinh thần anh dũng, ý chí kiên cường của dân tộc

Việt Nam trong các cuộc kháng chiến trường kỳ chống ngoại xâm, giành độc lập dân tộc; bày tỏ khâm phục những thành tựu phát triển kinh tế, xã hội và đối ngoại Việt Nam đã đạt được dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm. Chủ tịch Hun Sen bày tỏ tin tưởng Việt Nam sẽ vững bước phát triển, bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc, đạt được hai mục tiêu 100 năm đã đề ra.

Về tình hình quốc tế và khu vực, hai nhà lãnh đạo đã trao đổi, chia sẻ quan điểm về các vấn đề cùng quan tâm. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh các vấn đề tranh chấp cần được giải quyết bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế; phát huy vai trò trung tâm của ASEAN, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng ở khu vực và trên thế giới.

3. Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm Ai Cập, Angola của Chủ tịch nước Lương Cường

Từ ngày 03 - 09/8/2025, nhận lời mời của Tổng thống Ai Cập Abdel Fattah Al Sisi và Phu nhân, Tổng thống Angola João Manuel Gonçalves Lourenço và Phu nhân, Chủ tịch nước Lương Cường và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Ai Cập và Cộng hòa Angola.

Tại Ai Cập và Angola, Chủ tịch nước Lương Cường đã có các cuộc hội

đàm quan trọng với Tổng thống Ai Cập Abdel Fattah El Sisi và Tổng thống Angola João Manuel Gonçalves Lourenço, hội kiến với các nhà lãnh đạo cấp cao hai nước, dự Lễ Kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Angola.

Chủ tịch nước lần đầu tiên có chuyến thăm Liên đoàn Arab, có các bài phát biểu chính sách quan trọng trước Liên đoàn Arab và tại Phiên họp toàn thể đặc biệt của Quốc hội Angola, qua đó, truyền tải thông điệp, khẳng định mong muốn của Việt Nam nâng quan hệ hữu nghị và hợp tác với Ai Cập, Angola, với Liên đoàn Arab và các nước châu Phi lên tầm cao mới, trở thành cầu nối thúc đẩy hòa bình, hợp tác và phát triển giữa hai khu vực châu Á và châu Phi.

Bên cạnh các hoạt động chính thức trong khuôn khổ chuyến thăm, Chủ tịch nước đã làm việc với các Đại sứ Việt Nam tại châu Phi, gặp gỡ cán bộ, nhân viên Đại sứ quán và đông đảo cộng đồng người Việt Nam tại Ai Cập và Angola để chỉ đạo định hướng thúc đẩy quan hệ hơn nữa với khu vực ngày càng quan trọng



Lễ đón Chủ tịch nước Lương Cường và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước Cộng hòa Angola được tổ chức trọng thể tại Phủ Tổng thống, thủ đô Luanda.

này. Ngoài ra, các Bộ trưởng, lãnh đạo các bộ, ngành tham gia đoàn cũng có nhiều cuộc tiếp xúc, làm việc với đối tác, doanh nghiệp Ai Cập và Angola.

Chuyến thăm đã đạt được tất cả các mục tiêu đề ra với những dấu ấn và kết quả thực chất, nổi bật:

Thứ nhất, Việt Nam đã xác lập được khuôn khổ mới trong quan hệ giữa Việt Nam và các nước khu vực. Quan hệ Đối tác Toàn diện Việt Nam - Ai Cập là khuôn khổ đối tác toàn diện đầu tiên của Việt Nam ở khu vực châu Phi. Chuyến thăm xác định hướng xây dựng mối quan hệ "đối tác hợp tác cùng phát triển" Việt Nam - Angola trở thành hình mẫu cho hợp tác Nam - Nam, phục vụ thiết thực nhu cầu phát triển và lợi ích của mỗi nước.

Cùng với việc ký Tuyên bố chung giữa Việt Nam với Ai Cập và Angola, các bên đã ký kết nhiều văn kiện hợp tác quan trọng trong các lĩnh vực: kinh tế - thương mại - đầu tư, quốc phòng - an ninh, gìn giữ hòa bình, tư pháp, chuyển giao người bị kết án phạt tù, kiểm sát, truyền hình, nông nghiệp, hợp tác địa phương...

Thứ hai, chuyến thăm đã tạo thuận lợi hơn cho doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận thị trường, thúc đẩy đầu tư, đồng thời mở ra cơ hội hợp tác trên những lĩnh vực mới, nhiều tiềm năng. Ai Cập và Angola đều hoan nghênh và cam kết tạo thuận lợi cho một số sản phẩm thế mạnh của Việt Nam tiếp cận thị trường, tạo điều kiện cho doanh nghiệp Việt Nam đầu tư, kinh doanh tại mỗi nước, thúc đẩy hợp tác phát triển

ngành Halal với Ai Cập và doanh nghiệp Việt Nam tham gia các dự án dầu khí tiềm năng và cung cấp các dịch vụ kỹ thuật dầu khí tại Angola.

Ai Cập và Angola nhất trí nâng cấp kim ngạch thương mại lên 1 tỷ USD, Ai Cập sẵn sàng thúc đẩy trao đổi sớm khởi động đàm phán FTA với Việt Nam và thành lập Hội đồng Kinh doanh Việt Nam - Ai Cập.

Thứ ba, Chủ tịch nước Lương Cường đã chuyển thông điệp chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước Việt Nam tới nhiều nước khu vực châu Phi và Arab. Chủ tịch nước đã có các bài phát biểu chính sách quan trọng tại trụ sở Liên đoàn Arab và Quốc hội Angola, qua đó khẳng định vai trò, vị thế và định hướng của Việt Nam trong kỷ nguyên mới, thể hiện mong muốn cùng viết nên một chương mới trong quan hệ hợp tác nhiều mặt với các nước Arab và châu Phi anh em vì hòa bình, hợp tác và phát triển.

Chuyến công tác của Chủ tịch nước Lương Cường tiếp tục khẳng định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa,

đa dạng hóa của Đảng và Nhà nước ta, đồng thời phản ánh xu thế tăng cường mạnh mẽ hợp tác giữa các nước phương Nam trong việc định hình một trật tự thế giới mới theo hướng đa cực, công bằng, bình đẳng hơn.

4. Tình hình xung đột biên giới giữa Campuchia - Thái Lan

Trong bối cảnh khu vực Đông Nam Á phải đối mặt với nhiều thách thức do cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và diễn biến phức tạp của thế giới thì xung đột biên giới giữa Campuchia - Thái Lan bùng phát trở lại đã trở thành tâm điểm chú ý của dư luận quốc tế, khu vực và dư luận trong nước.

Xung đột biên giới Campuchia - Thái Lan bắt nguồn từ tranh chấp chủ quyền lâu dài quanh đền Preah Vihear và các đền cổ trên dãy Dangrek. Năm 1962 và 2013 Tòa án Công lý Quốc tế (ICJ) đã ra phán quyết đền Preah Vihear thuộc Campuchia, tuy nhiên căng thẳng giữa hai bên vẫn leo thang, đặc biệt giai đoạn 2008 - 2011.

Từ tháng 5/2025, xung đột tái bùng phát quanh đền Ta Moan Thom và lan rộng vào cuối



Toàn cảnh cuộc họp đặc biệt của Ủy ban Biên giới chung nhằm thảo luận về tranh chấp biên giới giữa Thái Lan và Campuchia tại thủ đô Kuala Lumpur (Malaysia) ngày 7/8.

tháng 7/2025 với giao tranh tại một số điểm nóng dọc biên giới. Quan hệ ngoại giao hai nước trở nên căng thẳng.

Ngày 24/7/2025, các cuộc pháo kích qua lại và không kích xảy ra liên tiếp. Campuchia cho biết đã thực hiện quyền tự vệ hợp pháp để đẩy lùi cuộc xâm nhập vũ trang từ Thái Lan, trong khi Thái Lan cáo buộc Campuchia sử dụng pháo phản lực BM-21 tấn công khu dân cư.

Ngày 28/7/2025, nước Chủ tịch ASEAN là Malaysia chủ trì tổ chức đàm phán; Thủ tướng Campuchia Hun Manet và quyền Thủ tướng Thái Lan Phumtham Wechayachai đã đạt được thỏa thuận ngừng bắn vô điều kiện, có hiệu lực từ 0h ngày 29/7/2025. Hai bên cam kết nối lại kênh liên lạc trực tiếp giữa các Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao và Bộ trưởng Quốc phòng, đồng thời chỉ đạo các bộ trưởng liên quan của 3 nước xây dựng cơ chế xác minh, thực thi và báo cáo tiến trình ngừng bắn. Malaysia khẳng định sẵn sàng điều phối nhóm quan sát và sẽ tham vấn các nước ASEAN khác để cùng tham gia nỗ lực đảm bảo hòa bình trên thực địa. Thỏa thuận ngừng bắn này được xem là bước ngoặt nhằm chấm dứt giao tranh và tạo điều kiện cho các cuộc đàm phán song phương Campuchia - Thái Lan diễn ra trong thời gian tới.

Tiếp đó, ngày 7/8/2025, trong phiên họp đặc biệt của Ủy ban Biên giới chung (GBC) tại Kuala Lumpur, Malaysia, Campuchia và Thái Lan đã nhất trí về khuôn khổ ngừng bắn và giảm leo thang toàn diện. Hai bên

đã ký kết thỏa thuận nhằm chấm dứt tình trạng thù địch và tránh khiêu khích dọc theo toàn bộ biên giới; cam kết duy trì nguyên trạng quân đội tính đến 0h ngày 29/7 và sẽ không có thêm sự tăng cường lực lượng hay các hành động gây căng thẳng mới. Hai bên nhất trí không lan truyền thông tin sai lệch hoặc tin giả để giảm căng thẳng và tạo điều kiện cho đối thoại hòa bình.

Để giám sát việc thực hiện, một đội quan sát viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) do Malaysia dẫn đầu sẽ được thành lập. Trong thời gian tới, một Nhóm quan sát viên lâm thời (IOT) gồm các tùy viên quốc phòng của các nước thành viên ASEAN tại Thái Lan hoặc Campuchia sẽ được thiết lập độc lập ở mỗi quốc gia, do tùy viên quốc phòng Malaysia dẫn đầu... Đây được xem là bước đột phá ngoại giao quan trọng nhằm ngăn chặn giao tranh tái diễn dọc theo biên giới chung giữa hai nước.

Trước việc Campuchia và Thái Lan đạt được thỏa thuận ngừng bắn ngay lập tức và vô điều kiện, Liên hợp quốc ngày 30/7 đã kêu gọi hai nước thực hiện đầy đủ thỏa thuận và nhanh chóng thực hiện các bước đi cần thiết để xây dựng lòng tin. Các bộ trưởng ngoại giao ASEAN khuyến khích Campuchia và Thái Lan giải quyết vấn đề một cách hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế và các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc, Hiến chương ASEAN.

Về phía Việt Nam, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nêu rõ: "Việt Nam hoan

ghênh thỏa thuận ngừng bắn ngay lập tức và vô điều kiện đạt được giữa Campuchia và Thái Lan ngày 28/7/2025, là bước tiến quan trọng nhằm giảm căng thẳng và khôi phục lại hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn ở khu vực.

Chúng tôi đánh giá cao những nỗ lực của Malaysia, trong vai trò Chủ tịch ASEAN 2025, đã tích cực thúc đẩy, tạo môi trường thuận lợi cho việc giải quyết hòa bình các bất đồng trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc, Hiến chương ASEAN, Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (TAC) và trên tinh thần hữu nghị, đoàn kết ASEAN, vì lợi ích của cả hai bên và của khu vực. Việt Nam tin tưởng hai nước sẽ nghiêm túc thực hiện thỏa thuận ngừng bắn, tiếp tục đối thoại, tìm kiếm giải pháp hòa bình giải quyết căn bản những bất đồng, góp phần vào việc duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới".

VĂN BẢN MỚI

Nghị định 188/2025/NĐ-CP, ngày 01/7/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế

Nghị định gồm 72 điều, có hiệu lực từ ngày 15/8/2025, trong đó có một số nội dung đáng chú ý sau:

Mức đóng do người sử dụng lao động đóng hoặc người lao động đóng hoặc cùng đóng được quy định như sau:

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại các điểm a, c, d và e khoản 1, Điều 12 của



Thứ trưởng Bộ Y tế Trần Văn Thuấn phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị trực tuyến triển khai Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, trong đó người sử dụng lao động đóng hai phần ba và người lao động đóng một phần ba;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại các điểm b và đ khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và do đối tượng đóng;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại điểm g khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó người sử dụng lao động đóng hai phần ba và người lao động đóng một phần ba;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại điểm h khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, trong đó người sử dụng lao động đóng hai phần ba và người lao động đóng một phần ba;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng quy định tại điểm

i khoản 1, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế bằng 4,5% mức lương cơ sở và do người sử dụng lao động của công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ trong quân đội, người sử dụng lao động của công nhân công an đang công tác trong công an nhân dân đóng;

- Mức đóng hằng tháng của đối tượng 5 ở trên bằng 4,5% mức lương cơ sở và do người sử dụng lao động của người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu theo quy định của pháp luật về cơ yếu đóng;

- Người lao động là cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam, tạm đình chỉ công tác hoặc tạm đình chỉ chức vụ mà chưa bị xử lý kỷ luật thì mức đóng hàng tháng bằng 4,5% của 50% mức tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động của tháng liền kề trước khi bị tạm giam, tạm giữ hoặc tạm đình chỉ theo quy định của pháp luật, trong đó người sử dụng lao động đóng hai phần ba và người lao động đóng một

phần ba. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền kết luận là không vi phạm pháp luật, người sử dụng lao động và người lao động phải truy đóng bảo hiểm y tế trên số tiền lương được truy lĩnh.

Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước được quy định như sau:

Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo đang cư trú trên địa bàn các xã nghèo theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền;

Hỗ trợ tối thiểu 70% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế;

Hỗ trợ tối thiểu 70% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại điểm g khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế. Thời gian hỗ trợ là 36 tháng kể từ thời điểm xã nơi đối tượng đang sinh sống không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn;

Hỗ trợ tối thiểu 50% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại điểm i khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế. Thời gian hỗ trợ là 01 năm kể từ khi đối tượng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận là nạn nhân theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người;

Hỗ trợ tối thiểu 50% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại các điểm b, c, đ, e và h khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế;

Hỗ trợ tối thiểu 30% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng quy định tại điểm d khoản 4, Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế và khoản 4, Điều 5 Nghị định này.

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG - AN NINH; CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

 HỒNG VĨNH

Ngày 21/7/2025, Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng cuối năm 2025.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2025; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm quốc phòng - an ninh; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị những tháng cuối năm 2025; với mục tiêu tổng quát: Phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế, các động lực tăng trưởng, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực

hiện “mục tiêu kép” vừa vận hành tốt tổ chức bộ máy sau sáp nhập, đồng thời hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025 và nhiệm kỳ 2020 - 2025; tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả “bộ tứ trụ cột” nghị quyết của Bộ Chính trị, tạo bước đột phá, tiền đề cho nhiệm kỳ 2025 - 2030 phát triển nhanh, bền vững. Thực hiện phát triển văn hóa - xã hội kết hợp chặt chẽ, hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Tăng cường quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Cùng một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2025, như: Tốc độ tăng trưởng (GRDP) năm 2025 từ 8,0% trở lên; GRDP bình quân đầu người đạt 100 triệu đồng; Tổng đầu tư phát triển xã hội toàn tỉnh tăng 11 - 12% so với

năm 2024; Phần đầu thu ngân sách nhà nước năm 2025 đạt 28.250 tỷ đồng, phần đầu tăng thu trên 20% so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao; Phần đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đạt 100% kế hoạch được giao; Tổng lượng khách du lịch qua đăng ký lưu trú năm 2025 đạt trên 18 triệu lượt khách; Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 0,73%; Số bác sĩ/vạn dân: 7,5 bác sĩ; giường bệnh/vạn dân: 23 giường bệnh; Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%; Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 70%; Kết nạp 3.680 đảng viên mới theo kế hoạch năm 2025.

Trên cơ sở đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trên các lĩnh vực:

Về hoàn thiện cơ chế, chính sách: Lãnh đạo khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành

mới các quy định thuộc thẩm quyền của tỉnh về quy hoạch, đất đai, môi trường, đầu tư, xây dựng... theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân. Đồng thời, chủ động kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những nội dung bất cập, chồng chéo, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ các tồn tại, vướng mắc kéo dài của các dự án trên địa bàn tỉnh.

Về kinh tế - xã hội, tập trung:

Một là, về công nghiệp: Triển khai thực hiện các giải pháp thúc đẩy sản xuất công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp sản xuất, chế biến, chế tạo và phân phối điện. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án điện năng lượng tái tạo theo chủ trương, định hướng của Chính phủ; phát triển điện gió ven biển, ngoài khơi; triển khai thực hiện tốt Quy hoạch điện VIII (điều chỉnh)...

Hai là, về nông nghiệp: Tiếp tục thực hiện các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, có giá trị gia tăng cao, ứng dụng khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, giảm phát thải; từng bước hạn chế diện tích nhà kính sản xuất nông nghiệp tại khu vực đô thị. Tập trung triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án nông, lâm, thủy sản, nhất là đẩy mạnh phát triển các sản phẩm lợi thế, các sản phẩm OCOP; mở rộng phát triển vùng sản xuất công nghệ cao, theo chuỗi giá trị, gắn sản

xuất với chế biến, tiêu thụ...

Ba là, về du lịch, dịch vụ: Tập trung nghiên cứu, phát triển một số ngành dịch vụ có lợi thế, giá trị gia tăng cao... Ưu tiên phát triển các trung tâm du lịch gắn với thương hiệu Đà Lạt, Mũi Né, Tà Đùng. Tiếp tục triển khai mô hình kinh tế đêm trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh ứng dụng chuyển đổi số ngành du lịch tỉnh Lâm Đồng. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến du lịch, thu hút các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm, có thương hiệu lớn; đồng thời, tiếp tục tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc...

Bốn là, về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, môi trường, xây dựng

Khẩn trương triển khai điều chỉnh và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo hướng tạo ra không gian phát triển đa chiều, kết nối hiệu quả ba vùng sinh thái cao nguyên - trung du - duyên hải; quá trình đó, tập trung xác định các trung tâm, cực tăng trưởng chủ đạo với quy mô, động lực mới để kết nối thành các trục, hành lang kinh tế Đông - Tây, Bắc - Nam của tỉnh; tăng liên kết vùng, đặc biệt kết nối mạnh mẽ với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam...

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng bảng giá đất (áp dụng từ ngày 01/01/2026)... Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai số hóa dữ liệu toàn tỉnh trong công tác quản lý đất đai, rừng, tài nguyên, khoáng sản.

Năm là, về tài chính, đầu tư: Khẩn trương giao và phân

bổ dự toán ngân sách tỉnh 06 tháng cuối năm. Đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, mở rộng nguồn thu, chống thất thu, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2025 tăng 20% so với dự toán; điều hành, quản lý chi ngân sách chặt chẽ, linh hoạt, hiệu quả,...

Tập trung đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định canh, tái định cư để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư công, nhất là dự án Đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam (đoạn qua địa bàn tỉnh), các dự án đường bộ cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương, Gia Nghĩa - Chơn Thành và các dự án đầu tư hạ tầng giao thông kết nối liên vùng trên địa bàn tỉnh; các dự án thủy lợi trọng điểm, nhất là Hồ Ka Pét...

Sáu là, về văn hóa - xã hội: Tiếp tục thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục, y tế... Tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, khống chế kịp thời các dịch bệnh mới phát sinh....

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao; bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị văn hóa, lễ hội, sản phẩm truyền thống, các di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh; thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và giảm nghèo bền vững;... Hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh trước ngày 31/8/2025...

Bảy là, về khoa học - công nghệ, chuyển đổi số

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số; tăng cường tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành... Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số theo 3 trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Triển khai Đề án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh, trong đó tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các ứng dụng số thuộc lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số... Triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Về quốc phòng - an ninh, đối ngoại

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội, nhất là khu vực biên giới, biển, đảo, đặc khu. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm xây dựng và củng cố vững chắc tiềm lực trong khu vực phòng thủ. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho Đại hội Đảng các cấp. Đổi mới phương thức để nâng cao hiệu quả công tác dự báo, nắm địa bàn, đặc biệt là các địa bàn tiềm ẩn phức tạp về an ninh, trật tự; xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh tại cơ sở, không để bị động, bất ngờ, không để diễn biến phức tạp, trở thành “điểm nóng”...

Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế. Tăng cường hợp tác phát triển kinh tế kết hợp quốc phòng - an ninh và đối ngoại với một số tỉnh, vùng

lãnh thổ của nước ngoài có mối quan hệ tốt, có biên giới với tỉnh; tranh thủ tối đa nguồn lực từ nước ngoài để phát triển các lĩnh vực lợi thế phù hợp với tình hình của tỉnh.

Về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

Lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo đúng quy định.

Khẩn trương rà soát, ban hành các quy định thuộc thẩm quyền; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực và đề cao trách nhiệm người đứng đầu...

Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; đồng thời, thường xuyên thực hiện công tác rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cấp chính quyền. Tập trung triển khai hiệu quả việc phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền. Triển khai đồng bộ cung cấp dịch vụ công

trực tuyến không phụ thuộc địa giới hành chính bảo đảm thông suốt, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính để không ảnh hưởng đến doanh nghiệp, người dân; tổ chức hiệu quả việc tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp, xử lý vướng mắc phát sinh của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên; phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức.

Thực hiện đầy đủ, đúng, kịp thời các chế độ, chính sách cho cán bộ công chức bị ảnh hưởng do sắp xếp đơn vị hành chính; rà soát, đảm bảo trụ sở làm việc, điều kiện về nhà ở công vụ, chính sách hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để yên tâm công tác, cống hiến lâu dài.

Lãnh đạo, chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội ngay tại cơ sở. Thực hiện nghiêm Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định của Đảng về

nêu gương gắn với thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW.

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới,... Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội. Chủ động nắm chắc tình hình Nhân dân trước, trong và sau đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng,... Tăng cường giám sát, chủ động nắm chắc tình hình các tổ chức đảng trực thuộc, nhất là những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, có dấu hiệu vi phạm, vấn đề phức tạp. Tiếp tục rà soát, xử lý các vướng mắc, tồn đọng, khắc phục vi phạm, khuyết điểm đã được chỉ ra sau các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Lãnh đạo, chỉ đạo xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh trực tiếp theo dõi, chỉ đạo giải quyết; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án được dư luận xã hội quan tâm...

H.V

MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN 2 CẤP TẠI LÂM ĐỒNG NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU VÀ PHẢN HỒI CỦA NGƯỜI DÂN

THANH THẢO



Đồng chí Hồ Văn Mười, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Quảng Khê.

Ngày 01/7/2025, cùng với cả nước, tỉnh Lâm Đồng chính thức vận hành tổ chức bộ máy theo một mô hình hoàn toàn mới: chính quyền địa phương 2 cấp (tỉnh và xã), xóa bỏ hoàn toàn cấp trung gian là huyện, thành phố. Đây không chỉ là sự sắp xếp lại cơ học các đơn vị, mà là một cuộc cách mạng với mục tiêu xây dựng một nền hành chính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân và vì dân hơn.

Những kết quả ấn tượng từ “cú hích” cải cách

Triển khai mô hình chính quyền 2 cấp là một bước đi đòi hỏi sự quyết tâm chính trị to lớn và một năng lực tổ chức thực thi ở cấp độ cao nhất nhằm tạo ra một khung khổ pháp lý và tổ chức vững chắc cho mô hình mới. Chính vì vậy, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành hàng loạt văn bản pháp quy để hợp nhất các cơ quan, thành lập các đảng bộ trực thuộc mới và quy định lại chức năng,

nhệm vụ các cơ quan, đơn vị. Quy mô của sự thay đổi được thể hiện qua những con số ấn tượng:

Việc thành lập mới 4 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy và cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho thấy sự tái cấu trúc của toàn hệ thống chính trị. Điều này nhằm đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thông suốt, trực tiếp từ tỉnh đến cơ sở, loại bỏ những tầng nấc trung gian có thể gây ra sự chậm trễ hoặc sai lệch trong việc thực thi chính sách.

Quá trình sắp xếp diễn ra mạnh mẽ với việc rà soát 271 đơn vị sự nghiệp thuộc các Sở để đảm bảo tinh gọn, không chồng chéo. Bên cạnh đó, một cuộc dịch chuyển mang tính lịch sử đã diễn ra với nguyên trạng 1.374 đơn vị sự nghiệp công lập (trường học, trung tâm y tế...) thuộc UBND cấp huyện cũ được chuyển giao toàn bộ về cho cấp xã quản lý. Đến nay, tỉnh đã giải quyết chế độ, chính sách cho 2.003 cán bộ, công chức, viên chức và 146 trường hợp không chuyên trách cấp xã bị ảnh hưởng. Để nhanh chóng kiện toàn tổ chức bộ máy, 12 đoàn công tác của tỉnh được thành lập, trực tiếp kiểm tra, giải quyết khó khăn tại 35 xã, phường trọng điểm. Đây là động thái chiến lược, thể hiện sự chỉ đạo sát sao và hỗ trợ kịp thời cấp cơ sở ngay từ những ngày đầu còn nhiều bỡ ngỡ, vốn được xem là mắt xích yếu nhất trong mô hình mới. Đây cũng được xem là nỗ lực lớn nhằm đảm bảo an sinh, ổn định tư tưởng và tránh gây xáo trộn xã hội trong quá trình chuyển đổi.

Đảm bảo ổn định chính trị - xã hội

Một trong những thành công nổi bật nhất giai đoạn đầu chính là việc tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tính đến ngày 31/7/2025, 124 xã, phường, đặc khu đã hoàn thành Đại hội. Trong bối cảnh cuộc cải cách sâu rộng đang diễn ra, việc hoàn thành Đại hội với văn kiện được chuẩn bị nghiêm túc, nội dung cô đọng, đi thẳng vào vấn đề, nhiều địa phương ứng dụng công nghệ (mã QR nội dung văn kiện) cho thấy hệ thống chính trị cơ sở đã nhanh chóng đi vào ổn định, kiện toàn và sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Sau hơn 01 tháng đi vào hoạt động, toàn tỉnh có tới 93 xã, phường không có công chức chuyên trách về công nghệ thông tin; 60 xã, phường thiếu nhân sự tài nguyên môi trường; 33 xã, phường thiếu nhân sự quản lý lĩnh vực xây dựng; nhiều vị trí khác còn khuyết nhân sự như lĩnh vực tư pháp, kế toán, quản lý đất đai; một số nơi còn chưa kiện toàn đủ các chức danh lãnh đạo chủ chốt... Trước thực trạng đó, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết định đưa ra giải pháp cấp bách và cần thiết. Đó là cử 260 cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, kinh nghiệm từ cấp tỉnh về tăng cường, hỗ trợ trực tiếp cho cấp xã trong thời gian dự kiến là 3 tháng. Đồng thời, lực lượng vũ trang được tăng cường với 370 chiến sĩ Công an và 100 chiến sĩ Quân đội, cho thấy quyết tâm đảm bảo an ninh trật tự, giữ vững sự ổn định làm nền tảng cho công cuộc cải cách.

Sự đồng thuận xã hội tạo nên sức mạnh nội sinh to lớn

Thước đo quan trọng nhất cho sự thành công của cuộc cải cách lần này là sự đón nhận và cảm nhận của người dân. Kết quả khảo sát do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thực hiện sau một tháng mô hình đi vào hoạt động cho thấy thành công lớn về mặt truyền thông và tạo đồng thuận trong Nhân dân khi có hơn 74% người dân được hỏi trả lời ở mức "biết rất rõ" (38,1%) và "biết rõ" (36,0%) về cuộc cải cách. Chỉ có 0,8% trả lời "không biết". Con số này cho thấy chủ trương lớn của tỉnh đã được phổ biến sâu rộng, đến được với đại đa số người dân. Đây là kết quả của một chiến dịch truyền thông bài bản, hiệu quả, giúp người dân hiểu được mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của mô hình mới. Từ đó, tạo ra sự ủng hộ, tham gia và giám sát. Sự đồng thuận rộng rãi này không chỉ là sự ủng hộ đơn thuần, nó là nguồn sức mạnh nội sinh, giúp giảm thiểu sự phản kháng, hoài nghi và tạo đà cho những bước đi tiếp theo sẽ còn nhiều khó khăn ở phía trước.

Những thay đổi tích cực được người dân ghi nhận

Khi được hỏi về những kết quả tích cực mà mô hình mới mang lại, người dân đã chỉ ra những điểm sáng rất cụ thể, bám sát với mục tiêu cốt lõi của cải cách, như "Bộ máy chính quyền gần dân, sát dân, tinh gọn hơn" (22,5%). Đây là cảm nhận được nhiều người lựa chọn nhất, và đây chính là minh chứng rõ ràng nhất cho việc bỏ cấp huyện. Người dân và doanh nghiệp giờ đây có thể tiếp cận trực tiếp hơn với các cấp ra quyết định. Khoảng cách địa lý và hành chính được rút ngắn, tạo

cảm giác chính quyền không còn xa vời mà thực sự “ở ngay đây”, bên cạnh họ. “Việc chuyển đổi, sáp nhập diễn ra suôn sẻ, không để xảy ra khoảng trống” (19,6%), nhận định này cho thấy sự đánh giá cao của người dân đối với năng lực tổ chức của chính quyền. Một cuộc thay đổi mang tính cách mạng nhưng không làm gián đoạn các dịch vụ công thiết

yếu, không tạo ra sự hỗn loạn... là thành công không thể phủ nhận. “Thủ tục hành chính được công khai, minh bạch” (17,3%), dù vẫn còn những vấn đề trong thực tiễn vận hành, nhưng việc công khai và minh bạch hóa thủ tục đã được người dân ghi nhận. Điều này cho thấy những nỗ lực trong việc chuẩn hóa quy trình, niêm yết công khai tại bộ phận một cửa và trên môi trường mạng đã phát huy tác dụng.

Nhận diện những thách thức

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, tỉnh đã chủ động nhận diện những điểm cần cải thiện trong giai đoạn đầu. Đây không phải là những yếu kém, mà là những vấn đề tất yếu của một quá trình chuyển đổi sâu rộng và việc xác định rõ những thách thức phía trước chính là bước đầu tiên để tìm ra lời giải hiệu quả.

Việc trao quyền mạnh mẽ cho cấp xã đã đặt ra những thách thức về nguồn nhân lực tại cơ sở với những yêu cầu cao hơn về năng lực và chuyên môn của đội ngũ cán bộ. Một số lĩnh vực



Gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân tốt hơn là mục tiêu và cũng là nhiệm vụ của chính quyền xã mới.

chuyên sâu như tư pháp, quản lý đất đai, công nghệ thông tin,... đang cần được bổ sung và nâng cao trình độ, nghiệp vụ để đáp ứng khối lượng và tính chất công việc mới.

Bên cạnh đó, dù đã có những nỗ lực lớn, hệ thống dịch vụ công trực tuyến vẫn còn những điểm cần hoàn thiện để thực sự thân thiện và dễ sử dụng. Tình trạng phần mềm hoạt động chưa ổn định, giao diện phức tạp được xác định là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến trải nghiệm của người dân. Đồng thời, hạ tầng và cơ sở vật chất tại nhiều trụ sở làm việc tại cấp xã chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, cần được đầu tư nâng cấp để đáp ứng lưu lượng người dân đến giao dịch tăng cao, đảm bảo một môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại cho cả cán bộ và công dân.

Trên cơ sở nhận diện rõ các vấn đề, Lâm Đồng đang hoạch định và triển khai một chiến lược toàn diện, với các nhóm giải pháp đồng bộ, tập trung vào con người, công nghệ và cơ chế vận hành.

Giải pháp đột phá về nhân lực được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu. Theo đó, tỉnh sẽ triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu ngay tại cơ sở, tập trung vào các kỹ năng và nghiệp vụ cần quan tâm hiện nay như quản lý tài chính - ngân sách, tư pháp số, quản lý đất đai trên nền tảng công nghệ. Các chuyên gia từ sở, ngành cấp tỉnh sẽ trực tiếp về đào tạo, tư vấn và

cùng giải quyết các tình huống thực tế với cán bộ xã. Đồng thời, tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách đột phá để thu hút cán bộ có trình độ cao, có kinh nghiệm từ các sở, ngành về công tác tại cấp xã. Cơ chế luân chuyển cán bộ sẽ được thực hiện mạnh mẽ, không chỉ để giải quyết công việc mà còn để chuyển giao tri thức, kinh nghiệm và tạo ra một thế hệ cán bộ cơ sở mới năng động, hiện đại và chuyên nghiệp.

Giải pháp về tái khởi động chuyển đổi số với tư duy “lấy người dân làm trung tâm” nhằm tối ưu hóa toàn diện trải nghiệm người dùng. Tỉnh sẽ thành lập một tổ công tác chuyên trách, bao gồm cả các chuyên gia công nghệ và chuyên gia khoa học xã hội, để rà soát và thiết kế lại toàn bộ các cổng dịch vụ công. Mục tiêu là tạo ra các giao diện đơn giản, thân thiện, quy trình tinh gọn, mà một người dân bình thường cũng có thể sử dụng dễ dàng. Các kênh phản hồi trực tuyến (Zalo, hotline) sẽ được thiết lập để tiếp nhận ngay các góp ý và khắc phục sự cố. Tỉnh

sẽ đầu tư nâng cấp hạ tầng số đồng bộ, ưu tiên nguồn lực để nâng cấp đường truyền internet tốc độ cao, trang bị máy tính và các thiết bị hiện đại cho 100% các xã, phường, đặc khu đảm bảo không có “vùng lõm” công nghệ. Đồng thời, thúc đẩy làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để các phần mềm chuyên ngành được kết nối thông suốt, ổn định.

Giải pháp về hoàn thiện cơ chế quản trị hiện đại, đo lường bằng sự hài lòng. Lâm Đồng sẽ là tỉnh tiên phong thay đổi hệ thống đánh giá bằng việc xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả (KPIs) mới. Bên cạnh các chỉ số về tiến độ xử lý hồ sơ, sẽ bổ sung các chỉ số bắt buộc về mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Sự hài lòng này sẽ trở thành thước đo quan trọng nhất để đánh giá năng lực và kết quả làm việc của từng đơn vị, từng cán bộ. Ngoài ra, tỉnh thiết lập các kênh đối thoại và giám sát thường xuyên giữa lãnh đạo tỉnh, các sở ngành với người dân tại cơ sở. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để đảm bảo tiếng nói của người dân luôn được lắng nghe và các vấn đề được giải quyết kịp thời.

Cuộc cách mạng về tổ chức chính quyền địa phương tại Lâm Đồng chỉ mới ở giai đoạn khởi đầu. Những thành công bước đầu trong việc tinh gọn bộ máy và tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân là một nền tảng vô cùng quý giá. Con đường phía trước còn nhiều thách thức, đặc biệt là bài toán nâng cao năng lực cho cấp cơ sở và cuộc cách mạng về trải nghiệm dịch vụ công. Lâm Đồng đang đứng trước một cơ hội lịch sử để trở thành hình mẫu tiên phong về quản trị công hiện đại. Với sự quyết tâm của hệ thống chính trị và niềm tin của nhân dân, nếu giải quyết được những “gai nhọn” đã được chỉ ra, mô hình chính quyền 2 cấp hoàn toàn có thể trở thành một câu chuyện thành công, một minh chứng sống động cho một chính quyền thực sự tinh gọn, hiệu quả và vì dân.

T.T

ĐỔI MỚI HÌNH THỨC TỔ CHỨC HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG

 **ĐẢNG ỦY BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY**

Học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nghị quyết là khâu quan trọng trong quá trình biến ý chí của Đảng thành hành động cách mạng trong thực tiễn, là tiền đề vững chắc bảo đảm sự thành công trong việc tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị.

Những năm qua, Đảng ủy Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông cũ) đã kịp thời chỉ đạo cơ quan Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ. Thông qua đó, góp phần sớm đưa các chủ trương của Đảng, cấp ủy các cấp đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động góp phần đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Tập thể lãnh đạo cơ quan đã chủ động tham mưu, đổi mới công tác triển khai, tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các văn bản của Đảng. Trọng tâm là hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến được tổ chức phù hợp với từng đối tượng; chất lượng học tập, quán triệt được nâng lên, tiết kiệm thời gian, kinh phí. Tài liệu học tập được triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội như: Sử dụng quét mã “QR”; biên soạn bộ câu hỏi tìm hiểu nội dung cơ bản của nghị quyết trên trang thông tin điện tử để cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân

truy cập tìm hiểu; tăng cường tài liệu điện tử, clip tuyên truyền ngắn để hỗ trợ người học.

Để hội nghị đạt chất lượng, hiệu quả thì chất lượng báo cáo viên tham gia báo cáo nghị quyết là khâu quan trọng. Do vậy, Đảng ủy Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chủ động tham mưu Thường trực Tỉnh ủy mời báo cáo viên, chuyên gia có trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, có uy tín, năng lực, kinh nghiệm, am hiểu thực tiễn sâu sắc để truyền đạt nghị quyết tại địa phương.

Cấp ủy các cấp chú trọng, cử người đứng đầu cấp ủy tham gia truyền đạt, quán triệt góp phần nâng cao hiệu quả truyền đạt, cập nhật thông tin, chủ trương mới của Đảng, Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Song song là nhiệm vụ hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến theo phương châm đổi mới, linh hoạt với nhiều hình thức, như: thi tìm hiểu; tờ rơi, tờ gấp, pa nô, áp phích cổ động; các bản tin, tập san, cổng, trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương đều đẩy mạnh tin bài tuyên truyền thực hiện nghị quyết.

Cơ quan Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình tỉnh mở chuyên mục đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống; chương trình tọa đàm đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền chỉ thị, nghị quyết sâu rộng tới đoàn viên, hội viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức như sân

khấu hóa, tìm hiểu trên internet... phát huy vai trò của người đứng đầu tổ chức, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, các chức sắc tôn giáo; nội dung, thời gian phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị...

Nhằm đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, Đảng ủy Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm gắn với việc triển khai học tập, quán triệt đối với cấp ủy các cấp; trên cơ sở đó, kịp thời chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đề ra các biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng trong thời gian tiếp theo.

Bên cạnh những kết quả trên, công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Đảng còn một số hạn chế, đó là: Một số cấp ủy chưa thực sự quan tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới hình thức học tập, quán triệt; chưa có công cụ đo lường, đánh giá mức độ tiếp thu của cán bộ, đảng viên sau khi được học tập, quán triệt nghị quyết; việc tổng hợp, theo dõi ở một số nơi còn mang tính thủ công, không có dữ liệu hệ thống hóa; công tác kiểm tra, giám sát việc học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng chưa thường xuyên; công tác đánh giá hiệu

quả sau học tập nghị quyết chưa thật sự sát, chưa gắn kết chặt với nhiệm vụ chuyên môn từng cơ quan. Việc tự nghiên cứu tài liệu, chất lượng bài thu hoạch chưa cao...

Tỉnh Lâm Đồng vừa trải qua giai đoạn sáp nhập, mở ra thời kỳ phát triển mới, với yêu cầu cao về hội nhập, đổi mới và nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo. Cùng với đó, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, sự bùng nổ thông tin, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số đang làm thay đổi căn bản cách tiếp cận thông tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trước yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Đảng ủy Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đề xuất 06 nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao hiệu quả việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp:

Một là, đa dạng hóa hình thức học tập, quán triệt: Tổ chức kết hợp hội nghị trực tiếp và trực tuyến, mở rộng đến cấp xã, thôn, tổ dân phố; Xây dựng tài liệu tóm tắt, infographic, video clip để truyền đạt nội dung cốt lõi, dễ nhớ, dễ lan tỏa; lồng ghép hình thức kể chuyện, sân khấu hóa, tọa đàm, hỏi - đáp để tăng tính hấp dẫn, thuyết phục.

Hai là, gắn học tập nghị quyết với nhiệm vụ thực tiễn, như: sau mỗi đợt học tập, các cấp ủy xây dựng kế hoạch hành động cụ thể; cá nhân đảng viên liên hệ trách nhiệm với công việc được giao; tăng cường hội nghị chuyên đề, đối thoại chính sách, giúp nghị quyết được cụ thể hóa bằng việc làm thiết thực.

Ba là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội AI: xây dựng chuyên trang, fanpage chính thống về nghị quyết Đảng của tỉnh và khối cơ quan Đảng; sản xuất clip ngắn, podcast, bản tin điện tử để phổ biến nhanh, tiện lợi, phù hợp xu hướng tiếp nhận mới của cán bộ trẻ; tạo ngân hàng dữ liệu số về nghị quyết dùng chung trong toàn khối.

Bốn là, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp. Vì tuyên truyền miệng là một hình thức tuyên truyền cơ bản trong công tác tư tưởng của Đảng; đây một trong những kênh thông tin trực tiếp không chỉ chuyển tải những thông tin chính thống, giải thích cho đảng viên và Nhân dân hiểu đúng, hiểu rõ; qua đó ủng hộ và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần định hướng tư tưởng chính trị và

dư luận xã hội trước các vấn đề “nóng”, “nhạy cảm”, mới nảy sinh trong đời sống xã hội. Do vậy, cần tập trung phát huy ưu thế công tác tuyên truyền miệng; tổ chức tập huấn kỹ năng truyền đạt, kỹ năng kể chuyện, thuyết trình sinh động; bổ sung nhân tố trẻ, cán bộ cơ sở am hiểu thực tiễn tham gia truyền đạt nghị quyết.

Năm là, đổi mới công tác đánh giá và khen thưởng: Đưa tiêu chí hiệu quả học tập nghị quyết vào đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức đảng; biểu dương, nhân rộng mô hình sáng tạo, cách làm hay trong tuyên truyền nghị quyết.

Sáu là, tiếp tục nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nghiên cứu nghị quyết; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp; phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, người đứng đầu trong tổ

chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng.

Đổi mới nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai nghị quyết của Đảng nhằm giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên nắm vững nội dung cơ bản, cốt lõi và những điểm mới từ đó tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng và đồng thuận cao trong Nhân dân. Là yêu cầu tất yếu và cấp bách, nhằm đưa nghị quyết vào cuộc sống, thể hiện khát vọng vươn lên phát triển mạnh mẽ của tỉnh Lâm Đồng trong thời gian tới, góp phần cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới giàu mạnh, phát triển bền vững, vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân.



Thi trực tuyến tìm hiểu Nghị quyết của Đảng là một trong những hình thức tuyên truyền khá hiệu quả trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

TĂNG CƯỜNG HIỆU LỰC TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH DÂN TỘC, TÔN GIÁO TRONG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN 2 CẤP TẠI TỈNH LÂM ĐỒNG

 BÙI MINH PHỤNG

Sau khi sáp nhập ba tỉnh Đắk Nông, Bình Thuận và Lâm Đồng, mô hình chính quyền 2 cấp tại tỉnh Lâm Đồng (mới) được kỳ vọng sẽ mang lại hiệu quả quản lý cao hơn, gần dân hơn. Tuy nhiên, trong lĩnh vực đặc thù như chính sách dân tộc và tôn giáo, việc triển khai mô hình này đòi hỏi sự điều chỉnh kịp thời về thể chế, tổ chức và con người để đảm bảo hiệu lực thực thi trên thực tế.

Lâm Đồng với diện tích gần 24.233 km², dân số khoảng 3,8 triệu người, trong đó hơn 17,6% là đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), với 49/54 thành phần dân tộc cùng sinh sống; có 24 tổ chức tôn giáo với gần 1,6 triệu tín đồ (chiếm khoảng 43% dân số toàn tỉnh), 3.500 chức sắc, 6.700 chức việc, 1.292 cơ sở tôn giáo hợp pháp. Tỉnh Lâm Đồng trở thành địa phương có tính đa dạng cao về dân cư, văn hóa và tôn giáo. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải có cơ chế, phương thức tổ chức và vận hành hệ thống chính quyền sao cho vừa tinh gọn, hiệu quả, vừa bao quát được đặc thù văn hóa - dân tộc - tôn giáo của một địa bàn rộng lớn và đa dạng.

Về tổ chức hành chính cơ sở, từ 332 xã, phường, thị trấn ban đầu của 3 tỉnh, Lâm Đồng đã tổ chức lại còn 124 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có



Không chỉ sinh hoạt tôn giáo, các giáo xứ tại Lâm Đồng, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, còn là nơi chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, hỗ trợ sinh kế.

hiều xã, phường mới sáp nhập, địa bàn rộng, giao thông phức tạp. Chính quyền cơ sở ở đây đóng vai trò trực tiếp trong triển khai các chính sách dân tộc, tôn

giáo - một nhiệm vụ không dễ dàng trong điều kiện còn thiếu cán bộ chuyên sâu, kinh phí hạn chế và chưa đồng đều về trình độ tổ chức.

Trong thời gian qua, hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đã chủ động thực hiện nhiều chương trình, dự án phát triển vùng đồng bào DTTS. Nổi bật là việc lồng ghép các chính sách từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 vào các kế hoạch địa phương, phù hợp điều kiện địa bàn mới. Các cấp ủy, chính quyền quan tâm bố trí cán bộ là người DTTS ở những vị trí lãnh đạo các địa phương có đồng bào DTTS sinh sống, nhằm phát huy vai trò đại diện, cầu nối với cộng đồng; bảo đảm thực hiện quyền bình đẳng, cơ hội tham gia quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo; góp phần củng cố khối đại đoàn kết dân tộc... Tỉnh cũng tổ chức hàng trăm lớp bồi dưỡng pháp luật, kiến thức xã hội cho chức sắc, chức việc, người có uy tín trong đồng bào DTTS, tôn giáo, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm công dân và hạn chế nguy cơ bị lợi dụng. Bên cạnh đó, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; tạo điều kiện để tín đồ thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, các cơ sở tôn giáo hoạt động đúng pháp luật. Qua đó, tăng cường sự gắn kết giữa chính quyền và đồng bào có đạo, xây dựng lòng tin trong quá trình thực hiện chính sách.

Tuy nhiên, sau khi sáp nhập tỉnh, diện tích tự nhiên rộng, quy mô dân số lớn, thành phần dân số đa dạng; do đó, việc thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo sẽ

gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cụ thể:

(1) Khó khăn về quy mô và đa dạng dân tộc, tôn giáo: với 49 dân tộc anh em cùng sinh sống sẽ có nhiều phong tục, tập quán, tín ngưỡng và nhu cầu phát triển khác nhau, dẫn đến khó khăn trong việc thiết kế chính sách phù hợp cho từng nhóm đồng bào, tập quán dân cư. Sự khác biệt vùng miền: Người DTTS ở Đắk Nông và Lâm Đồng (cũ) thường sống tập trung ở vùng núi, cao nguyên; ở Bình Thuận lại có cả đồng bằng, ven biển; do đó, yêu cầu giải pháp hỗ trợ khác nhau. Nhiều tôn giáo cùng tồn tại: Công giáo, Phật giáo, Tin lành, Baha'i, Cao Đài... với các tổ chức, giáo hội khác nhau, dễ phát sinh chồng chéo hoặc xung đột lợi ích nếu quản lý không tốt.

(2) Khó khăn về quản lý và tổ chức thực hiện: Tỉnh mới rộng, nhiều địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới; việc tiếp cận cơ sở và nắm bắt tình hình thường không kịp thời. Dữ liệu dân tộc, tôn giáo chưa đồng bộ: thống kê, quản lý hồ sơ nhân khẩu có thể bị sai lệch hoặc thiếu thông tin do hệ thống cũ khác nhau.

(3) Kinh tế - xã hội và an sinh có sự chênh lệch phát triển giữa các vùng: Đắk Nông và một số huyện miền núi Bình Thuận còn tỷ lệ hộ nghèo cao, cơ sở hạ tầng thiếu, khó thực hiện đồng đều chính sách hỗ trợ. Sinh kế truyền thống bị mai một: Một số dân tộc có nguy cơ mất nghề, mất đất sản xuất, dẫn đến bức xúc xã hội. Áp lực giải quyết việc làm: Sau sáp nhập, nhu cầu lao động và an sinh tăng nhanh, nếu giải

quyết không tốt dễ phát sinh tranh chấp, khiếu kiện.

(4) Tác động đến đoàn kết dân tộc, tôn giáo: Sự khác biệt về phong tục, tôn giáo, lợi ích kinh tế có thể bị lợi dụng để chia rẽ. Hoạt động lợi dụng tôn giáo: Một số đối tượng có thể kích động, xuyên tạc chính sách dân tộc, tôn giáo, lợi dụng không gian mạng để gây mất đoàn kết. Vấn đề đất đai, cơ sở tôn giáo: Dễ xảy ra tranh chấp khi mở rộng hoặc di dời công trình tôn giáo, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc.

(5) Yêu cầu cao về cán bộ và nguồn lực: Không phải nơi nào cũng có cán bộ biết tiếng DTTS để tuyên truyền, vận động. Sau khi thành lập, tỉnh mới phải đầu tư đồng thời cho phát triển hạ tầng, an sinh, giáo dục, y tế ở nhiều vùng DTTS. Cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo phải kiêm nhiệm nhiều việc nên dễ dẫn tới quá tải và giảm hiệu quả.

Để tăng cường hiệu lực triển khai chính sách dân tộc, tôn giáo trong mô hình chính quyền 2 cấp tại tỉnh Lâm Đồng cần tập trung vào một số nhóm giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, tập trung hoàn thiện bộ máy và nâng cao năng lực quản lý. Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan sau hợp nhất cần bảo đảm hoạt động liên tục, không gián đoạn. Thực hiện việc phân cấp, phân quyền rõ ràng, giao thêm thẩm quyền cho cấp xã vùng sâu để giải quyết kịp thời vấn đề phát sinh. Xây dựng cơ sở dữ liệu số thống nhất về dân tộc, tôn giáo để quản lý, cập nhật và phân tích chính xác. Ưu tiên tuyển dụng,

đào tạo cán bộ là người dân tộc thiểu số; bồi dưỡng kỹ năng song ngữ và kỹ năng vận động quần chúng.

Thứ hai, tập trung phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc, tôn giáo. Đầu tư hạ tầng thiết yếu như đường giao thông, điện, nước sạch, internet, trường học, trạm y tế... đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa. Khuyến khích mô hình kinh tế hợp tác, sản xuất nông nghiệp sạch, du lịch cộng đồng; gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống. Tăng tỷ lệ phân bổ ngân sách cho các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Triển khai chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ đào tạo nghề, kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Thứ ba, tăng cường tuyên truyền, vận động. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, sử dụng tiếng DTTS trên hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, video ngắn, sân khấu hóa. Hỗ trợ, bồi dưỡng già làng, trưởng bản, người có uy tín, chức sắc, chức

việc, trưởng dòng họ làm cầu nối giữa chính quyền và cộng đồng. Tăng cường tuyên truyền về pháp luật và chính sách mới, đặc biệt là chính sách đất đai, tôn giáo, hôn nhân - gia đình, bình đẳng giới. Tạo diễn đàn đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo tỉnh với đại diện các tôn giáo, dân tộc để lắng nghe, giải quyết kịp thời bức xúc.

Thứ tư, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tăng cường đoàn kết. Tôn trọng hoạt động tôn giáo hợp pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho các lễ hội, sinh hoạt tôn giáo thuần túy theo quy định. Chủ động nắm tình hình, xử lý nghiêm hành vi kích động chia rẽ dân tộc, tôn giáo. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao liên dân tộc, liên tôn giáo để tăng cường hiểu biết, gắn bó cộng đồng. Giải quyết kịp thời tranh chấp đất đai, tôn giáo trên cơ sở pháp luật và phong tục địa phương.

Thứ năm, huy động và phối hợp nguồn lực. Kết hợp ngân

sách nhà nước với nguồn xã hội hóa; vận động doanh nghiệp, tổ chức quốc tế, quỹ từ thiện tham gia phát triển vùng dân tộc thiểu số, tôn giáo. Phối hợp liên ngành giữa Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội với các tổ chức tôn giáo cùng tham gia triển khai chương trình. Xây dựng bộ tiêu chí đo lường kết quả thực hiện chính sách để đánh giá hiệu quả và điều chỉnh kịp thời.

Việc tổ chức mô hình chính quyền 2 cấp tại tỉnh Lâm Đồng là bước cải cách mạnh mẽ, phù hợp với xu thế quản trị hiện đại, lấy hiệu quả phục vụ người dân làm trung tâm. Thành công của mô hình chính quyền hai cấp trong triển khai chính sách dân tộc, tôn giáo phụ thuộc rất lớn vào năng lực và sự gắn dân của hệ thống chính trị cơ sở - đặc biệt là đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Tuy nhiên, trong lĩnh vực đặc thù như dân tộc và tôn giáo, cần có sự điều chỉnh thận trọng, dựa trên thực tiễn địa phương, đặc điểm văn hóa - xã hội và yêu cầu hội nhập.

Với quyết tâm chính trị cao, sự vào cuộc đồng bộ của hệ thống chính trị và đặc biệt là sự đồng thuận, hợp tác từ các tầng lớp Nhân dân, đồng bào các DTTS và tôn giáo, tin rằng chính sách dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng sẽ tiếp tục được thực hiện hiệu quả, bền vững - góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh trong thời kỳ phát triển mới.

B.M.P



Nhiều mô hình phát triển kinh tế nâng cao đời sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở Lâm Đồng đang phát huy hiệu quả.

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN ĐẢNG THỰC TIỄN Ở LÂM ĐỒNG

 NGỌC QUYÊN - THU HÀ

Trong bối cảnh cả nước đang thực hiện mạnh mẽ cuộc cách mạng chuyển đổi số (CĐS), Tỉnh ủy Lâm Đồng xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động trong hệ thống các cơ quan Đảng từ tỉnh đến cơ sở nhằm góp phần nâng cao hiệu năng, hiệu quả giải quyết công việc, rút ngắn khoảng cách đưa các chủ trương, đường lối của Đảng tới từng cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân Dân.

Yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh mới

CĐS không chỉ là xu hướng hiện đại mà còn là yêu cầu chiến lược, cốt lõi nhằm đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và tăng cường tính minh bạch trong quản trị Đảng. Yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của Đảng đã được đặt ra từ nhiều nhiệm kỳ, nhất là từ khi Bộ Chính trị (khóa XII) ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách



Các đại biểu thực hiện nghi thức bấm nút khởi động hệ sinh thái chuyển đổi số tại lễ công bố các nền tảng chuyển đổi số trong công tác Đảng ở Đảng bộ UBND tỉnh Lâm Đồng.

chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Ngày 29/11/2024, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Quyết định 204-QĐ/TW, phê duyệt Đề án CĐS trong các cơ quan Đảng. Theo đó, CĐS được xác định là xu hướng tất yếu nhằm tăng hiệu quả xử lý công việc, xây dựng văn hóa làm việc trên môi trường số trong

các cơ quan Đảng. Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị cũng xem CĐS là “đột phá quan trọng hàng đầu”, thúc đẩy phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo quốc gia.

Mục tiêu của CĐS trong các cơ quan Đảng nhằm đổi mới, tạo chuyển biến toàn diện, mạnh mẽ, thực chất, nâng cao chất

lượng trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, phong cách công tác, lề lối làm việc và nâng cao hiệu quả, giảm thời gian giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức các cấp, góp phần quan trọng vào cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng; hướng tới tổ chức hạ tầng số, nền tảng số tổng thể, đồng bộ, hiện đại; tăng cường năng lực, tái cấu trúc hạ tầng kỹ thuật và tổ chức, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu theo kiến trúc thống nhất...

Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng tỉnh Lâm Đồng

Tỉnh Lâm Đồng được thành lập sau khi sáp nhập 03 tỉnh Đắk Nông, tỉnh Bình Thuận và tỉnh Lâm Đồng cũ, có diện tích tự nhiên là 24.233,07 km² và quy mô dân số là 3.872.999 người. Sau một thời gian triển khai, CDS trong hoạt động tại các cơ quan của Đảng trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả nhất định. Việc thực hiện kế hoạch CDS thể hiện thông qua các hoạt động cụ thể:

Về công tác tuyên truyền: Các cơ quan Đảng tỉnh đã đẩy mạnh tuyên truyền và tổ chức các buổi tập huấn đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động nắm vững chủ trương, định hướng của cấp ủy các cấp về CDS; ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc và cải cách hành chính trong Đảng; đẩy mạnh CDS trong hoạt động của các cơ quan Đảng phù hợp với Chương trình CDS quốc gia.

Về thực hiện đẩy mạnh việc số hóa hệ thống các văn bản, áp dụng Văn phòng điện tử E-Office: Toàn bộ quy trình soạn thảo, ký số, phê duyệt, ban hành, tiếp nhận, lưu trữ văn bản đều được thực hiện trên môi trường số. Nhiều ứng dụng văn phòng đã được số hóa và liên kết với E-Office như lịch tuần công việc, đăng ký công tác, quản lý công tác...

Về xây dựng các nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: Các hoạt động CDS trong công tác đảng được đẩy mạnh như đưa ứng dụng phần mềm quản lý cuộc họp (phòng họp không giấy), ứng dụng lưu trữ và chia sẻ dữ liệu dùng chung, cung cấp các tài liệu điện tử (không mật) phục vụ các hội nghị của cấp ủy đến từng cá nhân thông qua tài khoản và truy xuất dữ liệu qua quét mã QR code...

Các cơ quan, đơn vị đã chủ động ban hành các quy trình, quy định, quy chế quản lý, khai thác hệ thống thông tin, công tác an toàn, an ninh thông tin được chú trọng theo hướng hệ thống mạng thông tin diện rộng của Đảng bảo đảm độc lập, tách biệt với mạng internet.

Bên cạnh các kết quả đã đạt được, có thể nhận thấy, những chuyển biến trong hoạt động CDS của các cơ quan Đảng trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại như: công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy về CDS còn hạn chế; việc tham mưu hoàn thiện thể chế, ban hành các quy định, quy chế còn chưa kịp thời; ứng dụng CDS

trong công việc còn chậm và chưa được như kỳ vọng...

Một số giải pháp nâng cao hoạt động CDS của các cơ quan Đảng trên địa bàn tỉnh

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động tham mưu, phục vụ của các cơ quan Đảng trên địa bàn tỉnh, việc đề xuất các giải pháp giúp thúc đẩy nhanh quá trình CDS nhằm là yêu cầu cấp thiết, cần được triển khai nhanh chóng, đồng bộ.

Thứ nhất, tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về CDS

Các cơ quan, đơn vị cần tiên phong trong công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức về CDS trong cán bộ, đảng viên để mỗi cá nhân chủ động, tích cực đổi mới, tiến tới đổi mới trong toàn Đảng, nâng cao hiệu năng, hiệu quả giải quyết công việc. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về CDS trong đơn vị và cả tổ chức đảng; dám nghĩ, dám làm, tiên phong, đi đầu trong việc CDS để góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, nâng cao chất lượng công tác tham mưu và phục vụ cấp ủy.

Hai là, xây dựng, triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy CDS

Tổ chức triển khai hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chương trình CDS quốc gia và các cơ chế, chính sách của Trung ương và các cấp ủy về CDS; xây dựng các quy định, quy chế, quy trình về quản lý và sử dụng các hệ thống thông tin nhằm bảo đảm bảo mật, an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện có

trong tiếp quản, quản lý và sử dụng các nền tảng số; đề xuất tuyển dụng, bổ sung nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao.

Ba là, số hóa các dữ liệu của Đảng

Dữ liệu của Đảng là cơ sở, nguồn tài nguyên quan trọng để hoàn thiện phần mềm quản lý đảng viên, phần mềm quản lý đại hội đảng bộ các cấp, sổ tay đảng viên... Do đó, số hóa các dữ liệu là yếu tố then chốt trong CDS hoạt động công tác đảng. Số hóa các dữ liệu của Đảng sẽ góp phần đẩy nhanh quá trình thực hiện CDS trong các cơ quan Đảng; đồng thời, tạo sự minh bạch, chính xác trong công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng.

Các cơ quan Đảng cần thường xuyên cập nhật, rà soát, chuẩn hóa dữ liệu, bảo đảm đầy đủ, chính xác, an toàn, có giá trị trong thực tiễn; kế thừa nguồn dữ liệu sẵn có; tận dụng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin bảo đảm đồng bộ, liên thông, thống nhất.

Bốn là, nâng cấp, phát triển hạ tầng kỹ thuật và các nền tảng CDS

Các cơ quan Đảng cần kiện toàn và thường xuyên nâng cấp hệ thống mạng viễn thông, trung tâm dữ liệu, máy chủ, đường truyền, các phần mềm, các giải pháp bảo mật. Trên cơ sở đó, đổi mới phương thức làm việc, tăng cường hình thức họp trực tuyến và “phòng họp không giấy”.

Năm là, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

Phối hợp kiểm tra, giám sát an toàn, an ninh mạng các hệ thống thông tin, kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh mạng. Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật để chủ động phòng ngừa, ứng phó với các nguy cơ đe dọa đến an ninh, an toàn hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị.

Công tác CDS là quá trình xuyên suốt, lâu dài, đòi hỏi sự thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, trong đó, các cơ quan Đảng đóng vai trò tiên phong. Đẩy nhanh quá trình CDS trong các cơ quan đảng sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành gắn với cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trên địa bàn tỉnh.

N.Q - T.H

XÂY DỰNG ĐẢNG VỮNG MẠNH Ở VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

 **THU HÀ**

Giữa núi rừng phía Đông Nam tỉnh, những vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số như: Hàm Thuận Bắc, Đông Giang đang viết nên câu chuyện về Đảng bộ dẫn dắt dân làng vượt khó, hướng tới cuộc sống ấm no. Ở đây, công tác xây dựng Đảng không dừng ở nghị quyết mà trở thành những việc làm cụ thể, thiết thực, đem lại đổi thay rõ rệt cho đời sống bà con.

Sát việc, gần dân

Sau khi sáp nhập từ 2 xã Đông Tiến và Đông Giang, xã mới Đông Giang rộng hơn 205 km² với hơn 5.100 nhân khẩu, gần như toàn bộ là đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS). Trên vùng đất còn nhiều khó khăn này, nhịp sống đang đổi thay từng ngày dưới sự lãnh đạo sát sao của Đảng bộ và chính quyền địa phương. Bí thư Đảng ủy xã Phạm Duy Hiền khẳng định: “Giữ Đảng trong sạch, vững mạnh là nền tảng để phát huy tiềm năng, nâng cao đời sống người dân”. Từ quan điểm đó, nhiều năm qua, Đảng ủy xã đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng “sát việc, gần dân”, tăng cường bám cơ sở, phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh.

Mới đây, Hội Cựu công an xã được thành lập, trở thành “cánh tay nối dài” trong tuyên



Hội Cựu Công an xã Đông Giang trở thành “cánh tay nối dài” trong giữ gìn an ninh trật tự và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Cùng với đó, Đảng ủy xã đã tập trung lãnh đạo triển khai 3 chương trình mục tiêu quốc gia, tổng vốn đầu tư 22,8 tỷ đồng gắn với khai thác hiệu quả tiềm năng đất đai, sông, suối phục vụ sản xuất.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm túc, toàn diện. Chỉ trong 5 năm, Đảng ủy xã đã tổ chức 56 cuộc kiểm tra, thi hành kỷ luật 9 đảng viên. Qua đó, kịp thời chấn chỉnh, ngăn ngừa vi phạm, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đồng thời, giúp cán bộ, đảng viên ý thức hơn trong rèn luyện, tu dưỡng. Bước vào giai đoạn mới, với quỹ đất rộng, tiềm năng phát triển

lớn và trên hết là sự đồng lòng của người dân, Đông Giang tiếp tục kiên trì phương châm “gần dân, trọng dân”, lấy sự hài lòng của dân làm thước đo hiệu quả lãnh đạo.

Củng cố niềm tin của đồng bào

Xã Hàm Thuận Bắc được hợp nhất từ 3 xã Hàm Trí, Hàm Phú và Thuận Hòa với hơn 600 đảng viên trải rộng trên vùng đất gần 30.000 dân. Đây là xã có đông đồng bào DTTS sinh sống chủ yếu ở các thôn Lâm Giang, Dân Hiệp, Lâm Thuận...

Bí thư Đảng ủy xã Nguyễn Thành Tân chia sẻ, ở địa bàn đa dân tộc, mỗi nghị quyết, chỉ thị không chỉ được truyền đạt kịp thời tới 100% cán bộ, đảng viên mà còn được giải thích bằng lời lẽ mộc mạc, dẫn chứng gần gũi để bà con dễ hiểu, dễ nhớ. Mỗi buổi sinh hoạt chi bộ, ngoài bàn

việc của Đảng, còn bàn chuyện mở đường, dựng nhà văn hóa, hỗ trợ hộ nghèo... những việc mà bà con nhìn thấy và cảm nhận ngay kết quả. Chính vì vậy, xã đã thực hiện tốt các chính sách, chương trình phát triển dân sinh, kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021 - 2025. Các chế độ, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đời sống đi đôi với tuyên truyền, vận động đồng bào xây dựng đời sống văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống, bài trừ các hủ tục... được quan tâm thực hiện tốt. Nhờ vậy, tình hình các mặt trên mọi lĩnh vực đặc biệt là đời sống của đồng bào DTTS ở các thôn xen ghép như: Lâm Giang, Dân Hiệp, Lâm Thuận có cải thiện, phát triển hơn trước, củng cố niềm tin của đồng bào vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Đảng ủy đặc biệt chú trọng bồi dưỡng lực lượng trẻ là người DTTS, nhất là những người có uy tín. Chỉ trong 5 năm, Đảng bộ đã kết nạp 130 đảng viên mới, đồng thời, kiên quyết rà soát, đưa ra khỏi hàng ngũ 9 trường hợp không còn đủ tư cách. Cùng với đó, công tác kiểm tra, giám sát duy trì thường xuyên, kịp thời uốn nắn sai sót, giữ vững đoàn kết nội bộ, tạo nền tảng vững chắc để Đảng bộ Hàm Thuận Bắc tiếp tục dẫn dắt bà con vươn tới cuộc sống ấm no...

T.H



Đoàn viên thanh niên hỗ trợ người dân làm chữ ký số.

 HUỲNH THẢO

Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp và thực hiện việc tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương theo đúng tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lâm Đồng năm 2025; không ngừng phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện trong việc tham gia các hoạt động tình nguyện, phục vụ cộng đồng, góp phần đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng cộng đồng đoàn kết, giàu lòng nhân ái; Ban Công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh phối hợp cùng Đoàn Thanh niên các cơ quan Đảng tỉnh tổ chức “Chiến dịch tình nguyện Kỳ nghỉ hồng” năm 2025 và Ngày hội bán hàng 0 đồng cho các hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, thanh niên công nhân có hoàn cảnh khó khăn tại xã Hòa Ninh, tỉnh Lâm Đồng.

Hòa Ninh - Nơi khởi đầu của một giấc mơ lớn

Sau khi được hợp nhất từ 3 xã: Hòa Ninh, Hòa Trung và Đinh Trang Hòa, xã Hòa Ninh hiện mang dáng dấp của một vùng đất hội tụ tiềm năng phát triển, với diện tích hơn 95km², dân số gần 32.000 người, trong đó có 30% là đồng bào dân tộc thiểu số. Nơi đây, cà phê chuyên canh vẫn là “trụ cột kinh tế”,

nhưng bên cạnh đó là khát vọng đa dạng hóa cây trồng từ bơ, sầu riêng, mắc ca đến hồ tiêu, chanh dây, nhằm tăng giá trị thu nhập bình quân vốn đã đạt 67,5 triệu đồng/người/năm.

Ngay từ ngày đầu thành lập, Đảng bộ xã Hòa Ninh đã thể hiện tầm nhìn chiến lược: xây dựng nền hành chính công phục vụ, cải cách thủ tục, khuyến khích chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp,

và đặc biệt - xác định ba khâu đột phá rõ ràng: phát triển hạ tầng, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Tuy nhiên, bức tranh chưa hoàn thiện, những khoảng trống vẫn còn đó: tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao; nhiều tuyến đường thiếu chiếu sáng; chuyển đổi số gặp rào cản về hạ tầng và thiết bị. Nhưng chính những thách thức ấy lại làm bật lên khát vọng vượt lên, làm mới mình và nơi tuổi trẻ tình nguyện bắt đầu đồng hành.

“Kỳ nghỉ hồng” - Hành động thiết thực, sẻ chia ý nghĩa

Đồng hành cùng Hòa Ninh trên hành trình khơi thông động lực phát triển, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Đoàn thanh niên các cơ quan Đảng tỉnh phối hợp với Tập đoàn Lock&Lock đã triển khai Chiến dịch tình nguyện “Kỳ nghỉ hồng” năm 2025, mang theo tinh thần tuổi trẻ với hơn 1 tỷ đồng nguồn lực hỗ trợ.

Tại đây, hàng loạt hoạt động thiết thực đã được triển khai như: Tổ chức Ngày hội bán hàng 0 đồng hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, thanh niên công nhân khó khăn; Tư vấn hành chính công, hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công hiện đại; Tập huấn chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong sản xuất nông nghiệp; Tặng thiết bị học tập, khám bệnh phát thuốc miễn phí, sửa chữa hạ tầng nông thôn...

Không chỉ hỗ trợ vật chất, các bạn trẻ còn sẵn sàng đồng hành, gắn bó và tạo chuyển biến

thật sự cho địa phương từ hạ tầng giao thông, chuỗi giá trị nông nghiệp, OCOP bản địa... đến chính quyền sở.

Xây ước mơ bằng sự đồng thuận và hành động

Chiến dịch “Kỳ nghỉ hồng” tại Hòa Ninh không chỉ mang dấu ấn của một hoạt động tình nguyện, mà chính là một mô hình gắn kết đa chiều: Giữa tổ chức Đoàn - chính quyền địa phương - doanh nghiệp và cộng đồng. Mỗi việc làm, mỗi hỗ trợ không tách rời mục tiêu chung: Hướng tới nông thôn mới nâng cao, xoá nghèo đa chiều, xây dựng chính quyền sở hiệu quả và toàn diện.

Sự kiện ấy, cùng với tiến trình cải cách bộ máy chính quyền 2 cấp tại Lâm Đồng, đang chứng minh một điều: Muốn cải cách thành công, phải có trái tim của Nhân dân và hành động của tuổi trẻ. Khi chủ trương đúng được truyền cảm hứng, khi những quyết sách lớn được đồng hành bằng những bước đi nhỏ, cụ thể, gần dân - đó là lúc chuyển hóa khó khăn thành cơ hội.

Lời cam kết của thế hệ trẻ gửi đến Đại hội Đảng

“Chiến dịch Kỳ nghỉ hồng” không chỉ là một chiến dịch tình nguyện, mà là lời chào mừng đầy khí thế của thế hệ trẻ gửi đến Đại hội Đảng bộ các cấp, kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Nhưng sâu xa hơn, đó là lời cam kết của thanh niên Lâm Đồng hôm nay: không đứng ngoài cuộc, không ngại khó khăn, sẵn sàng đóng góp, sẵn sàng thay đổi cộng đồng, từ những điều nhỏ nhất.

Bởi vì mỗi tuyến đường được thắp sáng, mỗi sản phẩm OCOP được nâng tầm, mỗi thủ tục hành chính được giải quyết nhanh hơn đều là bằng chứng sống động cho thấy cải cách không ở đâu xa - nó bắt đầu từ một tấm lòng, một hành động, một buổi “Kỳ nghỉ hồng” đầy nghĩa tình của tuổi trẻ.

T.H

NHỮNG CHUYẾN XE



 **NGUYỄN CHÍNH**

Trong những năm qua, những “chuyến xe 0 đồng” của gia đình ông Nguyễn Sang tại xã Rô Men, huyện Đam Rông (nay là xã Đam Rông 2) đã rong ruổi khắp các cung đường, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa của các xã, huyện Đam Rông (cũ) để đem tấm lòng nghĩa tình đến với những hoàn cảnh khó khăn. Đây không chỉ là phương tiện vận chuyển y tế mà còn là “nhịp cầu cho sự sống” của nhiều bệnh nhân nghèo, những người bệnh trong vùng và đã hỗ trợ đưa đón miễn phí hàng trăm bệnh nhân nghèo, người neo đơn. Bất kể ngày hay đêm, khi nào bệnh nhân cần, chỉ việc bấm số gọi là ông vội vã chuẩn bị phương tiện, sẵn sàng lên đường vận chuyển những bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn cần sự trợ giúp. Đoạn đường ngắn hay dài không thành vấn đề, bởi tất cả đều được miễn phí.

Năm 2005, ông Sang và gia đình từ miền Bắc vào lập nghiệp tại thôn 2, xã Rô Men, huyện Đam Rông. Từ những ngày đầu vào lập nghiệp gia đình ông gặp vô vàn khó khăn. Song, nhờ sự động viên, hỗ trợ kịp thời của cấp ủy, chính quyền địa phương cùng với sự nỗ lực cố gắng vươn lên không biết mệt mỏi của bản thân và gia đình. Đến nay, đời sống kinh tế của gia đình đã được nâng lên một cách đáng kể: Tổng diện tích đất canh tác hiện có của gia đình là 10 ha, hiện đang trồng sầu riêng, trong đó có 150 cây đang cho thu bói, bên cạnh đó gia đình còn trồng xen 800 gốc tiêu, 600 gốc bơ 034 và 200 gốc bưởi da xanh. Tổng thu nhập hàng năm trừ hết các chi phí là khoảng 500 triệu đồng, từ nguồn thu nhập đó gia đình ông đã xây được căn nhà khang trang, mua sắm đầy đủ tiện nghi sinh hoạt, trang thiết bị phục vụ sản xuất và hoạt động thiện nguyện. Bên cạnh đó, gia đình ông luôn gương mẫu trong việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Đồng thời, tuyên truyền, vận động người thân và một số bà con chấp hành, thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Mặt khác, ông tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận



Vợ chồng ông Sang bên Chuyển xe 0 đồng đến với bệnh nhân nghèo.

động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phong trào xóa đói giảm nghèo, chăm sóc người có công, ngày vì người nghèo, hiến đất xây dựng nông thôn mới và thường xuyên tham gia các hoạt động thiện nguyện... Hàng năm, gia đình ông kêu gọi các mạnh thường quân tặng hàng trăm suất quà cho hộ nghèo, hộ khó khăn, hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

Năm 2021, gia đình ông Sang thấy việc vận chuyển cấp cứu các bệnh nhân trên địa bàn xã Rô Men nói riêng, địa bàn huyện Đam Rông nói chung (nay là các xã Đam Rông 1, Đam Rông 2, Đam Rông 3, Đam Rông 4, tỉnh Lâm Đồng) rất khó khăn, nhất là các đối tượng là hộ nghèo, hộ khó khăn, hộ đồng bào dân tộc thiểu số nên ông đã bàn cùng với gia đình mua xe một xe 7 chỗ ngồi để thực hiện “chuyển xe 0 đồng”. Đến năm 2024, để thuận lợi hơn cho việc vận chuyển cấp cứu bệnh nhân, gia đình ông quyết định

mua 01 xe chuyên dụng cấp cứu của hãng Ford. Từ tháng 01/2024 đến nay, bình quân mỗi tháng gia đình ông được người dân nhờ chở cấp cứu từ 5 - 6 cuộc, trong đó có 1 - 2 ca cấp cứu trên tuyến tỉnh. Trong các chuyến xe cấp cứu như vậy, đối với các trường hợp đặc biệt khó khăn gia đình còn hỗ trợ tiền nước uống, khẩu trang và 500.000 đến 700.000 đồng tiền mặt. Nhờ sự hỗ trợ kịp thời của những “chuyển xe 0 đồng” mà nhiều bệnh nhân đã thoát được cơn nguy kịch, giữ được nụ cười hạnh phúc cho biết bao gia đình. Việc làm của gia đình ông đã truyền thêm niềm tin cho mọi người, cho tình yêu thương. Ông tâm sự “Ý nghĩa của cuộc đời không phải là ta sống được bao lâu mà ta đã đóng góp được gì cho đời, có giá trị như thế nào cho xã hội”.

Hình ảnh gia đình ông Nguyễn Sang chính là tấm gương sáng về ý chí vượt khó, về tinh thần vì cộng đồng, về trách

nhiệm của công dân trong việc xây dựng xã hội tốt đẹp hơn. Những việc làm của ông có thể thấy rằng, mỗi người người đều có thể góp sức, chung tay xây dựng cộng đồng, lan tỏa những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Ông Sang bày tỏ: “Để hình thành được “chuyển xe 0 đồng” là quá trình nỗ lực của gia đình. Đồng thời, gia đình ông cảm thấy vinh dự vì được giúp đỡ nhiều người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. Ông mong nhận được sự ủng hộ của nhiều người, chia sẻ, lan tỏa để ông có điều kiện hơn nữa trong việc hỗ trợ những mảnh đời khó khăn”. Dù ngày hay đêm “Chuyển xe 0 đồng” luôn sẵn sàng lên đường khi người dân cần giúp đỡ. Mong rằng những chuyến xe của ông sẽ được nối dài trên những hành trình ấm áp, lan tỏa yêu thương để các bệnh nhân thấy rằng, cuộc sống còn rất nhiều trái tim nhân ái và dù ở đâu, họ sẽ không cô độc và bị bỏ lại phía sau.

N.C